

DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIỀN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO KHÓA 62 NĂM 2020

Môn thi: Phòng vấn

STT	SBD	Họ và	Tên	MÃ SV	Buổi	Bàn	Giảng đường	Ghi chú
1	AEP0001	BÙI THỊ THANH	AN	11200001	Chiều 19/10	98	A2-911	
2	AEP0002	ĐÀO THU	AN	11200002	Sáng 19/10	92	A2-901	
3	AEP0003	ĐẬU THỊ MAI	AN	11200003	Sáng 19/10	93	A2-902	
4	AEP0004	HOÀNG THỊ THÁI	AN	11204208	Sáng 19/10	94	A2-903	
5	AEP0005	LÊ GIANG	AN	11204209	Sáng 19/10	95	A2-904	
6	AEP0006	LƯƠNG HOÀNG PHÚC	AN	11200010	Sáng 19/10	96	A2-905	
7	AEP0007	NGUYỄN THỊ HÒA	AN	11200016	Sáng 19/10	97	A2-906	
8	AEP0008	TRẦN QUÝ	AN	11200026	Sáng 18/10	30	A2-914	
9	AEP0009	MAI THÁI BÌNH	AN	11200011	Chiều 18/10	61	A2-917	
10	AEP0010	NGUYỄN THANH	AN	11200014	Chiều 18/10	65	A2-901	
11	AEP0011	BÙI QUANG	ANH	11200037	Chiều 18/10	55	A2-911	
12	AEP0012	BÙI THẾ	ANH	11200038	Chiều 18/10	58	A2-914	
13	AEP0013	BÙI THỊ LAN	ANH	11204240	Chiều 19/10	99	A2-912	
14	AEP0014	CHU QUẾ	ANH	11200044	Chiều 18/10	56	A2-912	
15	AEP0015	DƯƠNG DIỆU	ANH	11200091	Sáng 18/10	40	A2-904	
16	AEP0016	ĐÀO ĐỨC	ANH	11204256	Sáng 17/10	1	A2-911	
17	AEP0017	ĐÀO THỊ HẢI	ANH	11204258	Sáng 17/10	2	A2-912	
18	AEP0018	ĐÀO THỊ MINH	ANH	11200058	Chiều 19/10	100	A2-913	
19	AEP0019	ĐÀO THỊ PHƯƠNG	ANH	11200059	Sáng 17/10	3	A2-913	
20	AEP0020	ĐẶNG QUỲNH	ANH	11204255	Chiều 18/10	57	A2-913	
21	AEP0021	ĐẶNG THẾ	ANH	11200048	Chiều 18/10	62	A2-918	
22	AEP0022	ĐẶNG THỊ MINH	ANH	11200050	Sáng 19/10	91	A2-920	
23	AEP0023	ĐẶNG THỊ MINH	ANH	11200049	Chiều 18/10	59	A2-915	
24	AEP0024	ĐINH HÀ	ANH	11204263	Chiều 18/10	63	A2-919	
25	AEP0025	ĐINH NGỌC	ANH	11200062	Chiều 18/10	69	A2-905	
26	AEP0026	ĐINH THỊ VÂN	ANH	11200068	Chiều 18/10	66	A2-902	
27	AEP0027	ĐOÀN BÁ VIỆT	ANH	11200086	Chiều 18/10	72	A2-908	
28	AEP0028	ĐOÀN THỊ MINH	ANH	11200089	Chiều 18/10	67	A2-903	
29	AEP0029	ĐỖ CHÂU	ANH	11200071	Chiều 18/10	70	A2-906	
30	AEP0030	ĐỖ ĐỨC	ANH	11204271	Sáng 17/10	4	A2-914	
31	AEP0031	ĐỖ MINH	ANH	11200072	Chiều 18/10	71	A2-907	
32	AEP0032	ĐỖ QUỐC	ANH	11200077	Chiều 18/10	75	A2-304	
33	AEP0033	ĐỖ QUỲNH	ANH	11200078	Sáng 17/10	5	A2-915	

DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIỀN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO KHÓA 62 NĂM 2020

Môn thi: Phòng vấn

STT	SBD	Họ và	Tên	MÃ SV	Buổi	Bàn	Giảng đường	Ghi chú
34	AEP0034	ĐỖ TRÂM	ANH	11200084	Chiều 18/10	60	A2-916	
35	AEP0035	HÀ KIỀU	ANH	11204286	Sáng 17/10	6	A2-916	
36	AEP0036	HÀ PHƯƠNG	ANH	11200099	Chiều 18/10	73	A2-302	
37	AEP0037	HOÀNG	ANH	11200108	Chiều 19/10	101	A2-914	
38	AEP0038	HOÀNG ĐÌNH	ANH	11204293	Chiều 18/10	74	A2-303	
39	AEP0039	HOÀNG HÀ	ANH	11204294	Sáng 17/10	7	A2-908	
40	AEP0040	HOÀNG MAI	ANH	11200110	Chiều 18/10	69	A2-905	
41	AEP0041	HOÀNG MINH	ANH	11204297	Chiều 18/10	76	A2-305	
42	AEP0042	HOÀNG NGỌC TRÂM	ANH	11200112	Chiều 18/10	77	A2-306	
43	AEP0043	HOÀNG PHƯƠNG	ANH	11200114	Chiều 18/10	78	A2-307	
44	AEP0044	HOÀNG PHƯƠNG	ANH	11200116	Chiều 19/10	102	A2-915	
45	AEP0045	HOÀNG PHƯƠNG	ANH	11204299	Chiều 18/10	79	A2-309	
46	AEP0046	HỒ MINH	ANH	11200104	Chiều 18/10	80	A2-310	
47	AEP0047	HỒ VIỆT	ANH	11200106	Chiều 19/10	105	A2-906	
48	AEP0048	KIỀU HÀ	ANH	11204305	Chiều 18/10	81	A2-311	
49	AEP0049	LÊ HOÀNG	ANH	11204308	Sáng 17/10	1	A2-911	
50	AEP0050	LÊ MINH	ANH	11200132	Sáng 18/10	27	A2-911	
51	AEP0051	LÊ MINH	ANH	11204316	Sáng 17/10	8	A2-907	
52	AEP0052	LÊ NGUYỄN MINH	ANH	11204318	Sáng 18/10	29	A2-913	
53	AEP0053	LÊ NGUYỄN YẾN	ANH	11200134	Chiều 19/10	103	A2-908	
54	AEP0054	LÊ PHƯƠNG	ANH	11200139	Sáng 18/10	28	A2-912	
55	AEP0055	LÊ PHƯƠNG	ANH	11200138	Chiều 19/10	104	A2-907	
56	AEP0056	LÊ QUỲNH	ANH	11200145	Sáng 18/10	45	A2-302	
57	AEP0057	LÊ QUỲNH	ANH	11200144	Chiều 19/10	98	A2-911	
58	AEP0058	LÊ TUẤN	ANH	11200164	Sáng 18/10	31	A2-915	
59	AEP0059	LÊ THỊ TUYẾT	ANH	11200157	Sáng 19/10	93	A2-902	
60	AEP0060	LÊ VŨ QUỲNH	ANH	11204336	Sáng 17/10	9	A2-906	
61	AEP0061	LƯƠNG ĐỖ QUỲNH	ANH	11204337	Chiều 17/10	15	A2-912	
62	AEP0062	LƯƠNG THỊ HẢI	ANH	11204339	Chiều 19/10	106	A2-905	
63	AEP0063	LƯU PHƯƠNG	ANH	11200168	Sáng 18/10	32	A2-916	
64	AEP0064	LÝ HÀ	ANH	11204343	Sáng 18/10	33	A2-917	
65	AEP0065	MAI THỊ HÀ	ANH	11200174	Sáng 19/10	83	A2-912	
66	AEP0066	MÃN QUỲNH	ANH	11200176	Sáng 17/10	11	A2-904	

DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIÊN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO KHÓA 62 NĂM 2020

Môn thi: Phòng vấn

STT	SBD	Họ và	Tên	MÃ SV	Buổi	Bàn	Giảng đường	Ghi chú
67	AEP0067	MÀU DUY	ANH	11204346	Sáng 17/10	12	A2-903	
68	AEP0068	NÔNG THỊ PHƯƠNG	ANH	11200324	Sáng 19/10	82	A2-911	
69	AEP0069	NGÔ CHÂU	ANH	11200181	Sáng 18/10	34	A2-918	
70	AEP0070	NGÔ ĐỨC	ANH	11200182	Sáng 18/10	35	A2-919	
71	AEP0071	NGÔ MINH	ANH	11204350	Sáng 17/10	13	A2-902	
72	AEP0072	NGÔ QUỲNH	ANH	11200186	Sáng 19/10	84	A2-913	
73	AEP0073	NGÔ VĂN	ANH	11204355	Sáng 18/10	36	A2-920	
74	AEP0074	NGÔ VIỆT	ANH	11204356	Sáng 19/10	95	A2-904	
75	AEP0075	NGUYỄN CÔNG PHƯƠNG	ANH	11200190	Sáng 18/10	37	A2-901	
76	AEP0076	NGUYỄN DIỆU	ANH	11200196	Sáng 18/10	38	A2-902	
77	AEP0077	NGUYỄN DUY	ANH	11200203	Sáng 19/10	85	A2-914	
78	AEP0078	NGUYỄN DUY	ANH	11204367	Sáng 19/10	97	A2-906	
79	AEP0079	NGUYỄN ĐỨC	ANH	11200201	Chiều 18/10	76	A2-305	
80	AEP0080	NGUYỄN ĐỨC	ANH	11200199	Chiều 18/10	65	A2-901	
81	AEP0081	NGUYỄN ĐỨC	ANH	11200198	Sáng 18/10	39	A2-903	
82	AEP0082	NGUYỄN HÀ	ANH	11204437	Sáng 19/10	92	A2-901	
83	AEP0083	NGUYỄN HÀ	ANH	11200206	Sáng 18/10	30	A2-914	
84	AEP0084	NGUYỄN HÀ	ANH	11204368	Sáng 18/10	44	A2-908	
85	AEP0085	NGUYỄN HIỀN	ANH	11200210	Sáng 18/10	42	A2-906	
86	AEP0086	NGUYỄN HOÀNG	ANH	11200213	Sáng 18/10	46	A2-303	
87	AEP0087	NGUYỄN HOÀNG	ANH	11200211	Chiều 17/10	16	A2-913	
88	AEP0088	NGUYỄN HOÀNG	ANH	11200214	Sáng 18/10	41	A2-905	
89	AEP0089	NGUYỄN HOÀNG ĐỨC	ANH	11204380	Chiều 17/10	14	A2-911	
90	AEP0090	NGUYỄN HỒNG	ANH	11200216	Chiều 19/10	102	A2-915	
91	AEP0091	NGUYỄN HƯƠNG LAN	ANH	11204383	Chiều 17/10	17	A2-914	
92	AEP0092	NGUYỄN KIỀU	ANH	11204384	Chiều 17/10	18	A2-915	
93	AEP0093	NGUYỄN LAN	ANH	11204387	Sáng 17/10	8	A2-907	
94	AEP0094	NGUYỄN LAN	ANH	11200221	Sáng 18/10	27	A2-911	
95	AEP0095	NGUYỄN LÊ HÀ	ANH	11200223	Chiều 18/10	70	A2-906	
96	AEP0096	NGUYỄN MINH	ANH	11200225	Chiều 18/10	63	A2-919	
97	AEP0097	NGUYỄN MINH	ANH	11204400	Chiều 18/10	59	A2-915	
98	AEP0098	NGUYỄN MINH	ANH	11204397	Sáng 18/10	47	A2-304	
99	AEP0099	NGUYỄN NAM	ANH	11204401	Sáng 18/10	48	A2-305	

DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIỀN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO KHÓA 62 NĂM 2020

Môn thi: Phòng vấn

STT	SBD	Họ và	Tên	MÃ SV	Buổi	Bàn	Giảng đường	Ghi chú
100	AEP0100	NGUYỄN NGỌC	ANH	11200227	Sáng 18/10	43	A2-907	
101	AEP0101	NGUYỄN NGỌC	ANH	11204403	Chiều 17/10	19	A2-916	
102	AEP0102	NGUYỄN NGỌC	ANH	11200230	Sáng 19/10	86	A2-915	
103	AEP0103	NGUYỄN NGỌC	ANH	11200226	Sáng 18/10	49	A2-306	
104	AEP0104	NGUYỄN NGỌC	ANH	11204405	Sáng 18/10	50	A2-307	
105	AEP0105	NGUYỄN NGỌC	ANH	11200229	Sáng 18/10	51	A2-309	
106	AEP0106	NGUYỄN NGỌC	ANH	11200228	Chiều 19/10	101	A2-914	
107	AEP0107	NGUYỄN NGỌC CHÂU	ANH	11200233	Sáng 19/10	87	A2-916	
108	AEP0108	NGUYỄN NGỌC QUỲNH	ANH	11200236	Sáng 18/10	52	A2-310	
109	AEP0109	NGUYỄN NGỌC QUỲNH	ANH	11200234	Sáng 19/10	88	A2-917	
110	AEP0110	NGUYỄN NHẬT	ANH	11204411	Chiều 17/10	20	A2-908	
111	AEP0111	NGUYỄN PHƯƠNG	ANH	11200240	Chiều 18/10	67	A2-903	
112	AEP0112	NGUYỄN PHƯƠNG	ANH	11200250	Chiều 18/10	73	A2-302	
113	AEP0113	NGUYỄN PHƯƠNG	ANH	11207541	Sáng 17/10	2	A2-912	
114	AEP0114	NGUYỄN PHƯƠNG	ANH	11200247	Sáng 18/10	36	A2-920	
115	AEP0115	NGUYỄN PHƯƠNG	ANH	11204415	Sáng 19/10	89	A2-918	
116	AEP0116	NGUYỄN PHƯƠNG	ANH	11200239	Sáng 18/10	53	A2-311	
117	AEP0117	NGUYỄN PHƯƠNG	ANH	11200248	Sáng 19/10	82	A2-911	
118	AEP0118	NGUYỄN PHƯƠNG	ANH	11200238	Sáng 18/10	49	A2-306	
119	AEP0119	NGUYỄN QUANG	ANH	11204425	Chiều 17/10	16	A2-913	
120	AEP0120	NGUYỄN QUANG	ANH	11204423	Chiều 17/10	22	A2-906	
121	AEP0121	NGUYỄN QUỲNH	ANH	11200254	Sáng 18/10	50	A2-307	
122	AEP0122	NGUYỄN QUỲNH	ANH	11204431	Chiều 18/10	74	A2-303	
123	AEP0123	NGUYỄN QUỲNH	ANH	11204426	Sáng 19/10	90	A2-919	
124	AEP0124	NGUYỄN QUỲNH	ANH	11200258	Sáng 18/10	47	A2-304	
125	AEP0125	NGUYỄN QUỲNH	ANH	11204432	Sáng 18/10	54	A2-312	
126	AEP0126	NGUYỄN TÙNG	ANH	11200314	Sáng 19/10	89	A2-918	
127	AEP0127	NGUYỄN THẢO	ANH	11200259	Sáng 18/10	52	A2-310	
128	AEP0128	NGUYỄN THỊ HIỀN	ANH	11200261	Sáng 18/10	46	A2-303	
129	AEP0129	NGUYỄN THỊ HOÀNG	ANH	11200263	Chiều 18/10	79	A2-309	
130	AEP0130	NGUYỄN THỊ LAN	ANH	11200270	Sáng 19/10	94	A2-903	
131	AEP0131	NGUYỄN THỊ MAI	ANH	11200280	Sáng 18/10	48	A2-305	
132	AEP0132	NGUYỄN THỊ MINH	ANH	11200282	Sáng 18/10	34	A2-918	

DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIỀN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO KHÓA 62 NĂM 2020

Môn thi: Phòng vấn

STT	SBD	Họ và	Tên	MÃ SV	Buổi	Bàn	Giảng đường	Ghi chú
133	AEP0133	NGUYỄN THỊ NGỌC	ANH	11204451	Chiều 18/10	71	A2-907	
134	AEP0134	NGUYỄN THỊ NGỌC	ANH	11200283	Sáng 18/10	29	A2-913	
135	AEP0135	NGUYỄN THỊ NGỌC	ANH	11204449	Chiều 18/10	58	A2-914	
136	AEP0136	NGUYỄN THỊ NGỌC	ANH	11200285	Sáng 18/10	39	A2-903	
137	AEP0137	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	ANH	11200296	Sáng 18/10	38	A2-902	
138	AEP0138	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	ANH	11200288	Sáng 18/10	43	A2-907	
139	AEP0139	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	ANH	11200287	Sáng 18/10	53	A2-311	
140	AEP0140	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	ANH	11200291	Sáng 18/10	35	A2-919	
141	AEP0141	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	ANH	11200290	Chiều 18/10	61	A2-917	
142	AEP0142	NGUYỄN THỊ TÚ	ANH	11204453	Sáng 19/10	91	A2-920	
143	AEP0143	NGUYỄN THỊ THẢO	ANH	11204452	Sáng 19/10	90	A2-919	
144	AEP0144	NGUYỄN THỊ VÂN	ANH	11200300	Sáng 18/10	51	A2-309	
145	AEP0145	NGUYỄN THỊ XUÂN	ANH	11200304	Sáng 18/10	44	A2-908	
146	AEP0146	NGUYỄN THỰC	ANH	11200307	Sáng 18/10	44	A2-908	
147	AEP0147	NGUYỄN THÙY	ANH	11200308	Chiều 18/10	81	A2-311	
148	AEP0148	NGUYỄN VIỆT	ANH	11204466	Sáng 17/10	7	A2-908	
149	AEP0149	NGUYỄN VŨ PHƯƠNG	ANH	11200320	Sáng 18/10	50	A2-307	
150	AEP0150	NGUYỄN XUÂN	ANH	11204472	Chiều 18/10	59	A2-915	
151	AEP0151	NGUYỄN XUÂN DUY	ANH	11204473	Sáng 17/10	4	A2-914	
152	AEP0152	NHỮ DUY	ANH	11200323	Chiều 19/10	103	A2-908	
153	AEP0153	PHẠM HÀ	ANH	11200327	Chiều 18/10	69	A2-905	
154	AEP0154	PHẠM PHƯƠNG	ANH	11204485	Sáng 17/10	10	A2-905	
155	AEP0155	PHẠM TUẤN	ANH	11204491	Chiều 17/10	23	A2-905	
156	AEP0156	PHẠM THẢO	ANH	11200340	Sáng 18/10	33	A2-917	
157	AEP0157	PHẠM THỊ KIỀU	ANH	11200342	Sáng 18/10	46	A2-303	
158	AEP0158	PHẠM VÂN	ANH	11200349	Sáng 18/10	45	A2-302	
159	AEP0159	PHẠM VÂN	ANH	11204492	Sáng 18/10	54	A2-312	
160	AEP0160	PHAN THỊ NGỌC	ANH	11200353	Chiều 19/10	99	A2-912	
161	AEP0161	PHAN VÂN	ANH	11204502	Chiều 17/10	24	A2-904	
162	AEP0162	QUÁCH THỊ QUỲNH	ANH	11204511	Sáng 17/10	11	A2-904	
163	AEP0163	TẶNG NGỌC	ANH	11200363	Sáng 18/10	53	A2-311	
164	AEP0164	TẶNG THỊ MINH	ANH	11204513	Chiều 18/10	64	A2-920	
165	AEP0165	TRẦN DUY	ANH	11200368	Sáng 18/10	31	A2-915	

DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIỀN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO KHÓA 62 NĂM 2020

Môn thi: Phòng vấn

STT	SBD	Họ và	Tên	MÃ SV	Buổi	Bàn	Giảng đường	Ghi chú
166	AEP0166	TRẦN ĐỨC	ANH	11204519	Chiều 17/10	25	A2-903	
167	AEP0167	TRẦN HẢI	ANH	11204520	Chiều 17/10	22	A2-906	
168	AEP0168	TRẦN HẢI	ANH	11200370	Sáng 18/10	52	A2-310	
169	AEP0169	TRẦN HUYỀN	ANH	11200372	Sáng 18/10	49	A2-306	
170	AEP0170	TRẦN LINH	ANH	11204525	Chiều 17/10	26	A2-902	
171	AEP0171	TRẦN MAI	ANH	11200376	Sáng 18/10	41	A2-905	
172	AEP0172	TRẦN MINH	ANH	11207540	Sáng 18/10	37	A2-901	
173	AEP0173	TRẦN NGÂN	ANH	11200379	Sáng 18/10	47	A2-304	
174	AEP0174	TRẦN PHƯƠNG	ANH	11200390	Sáng 18/10	54	A2-312	
175	AEP0175	TRẦN PHƯƠNG	ANH	11200385	Sáng 18/10	42	A2-906	
176	AEP0176	TRẦN PHƯƠNG	ANH	11200387	Sáng 18/10	48	A2-305	
177	AEP0177	TRẦN PHƯƠNG	ANH	11204528	Chiều 18/10	68	A2-904	
178	AEP0178	TRẦN PHƯƠNG	ANH	11204530	Sáng 18/10	45	A2-302	
179	AEP0179	TRẦN PHƯƠNG	ANH	11204523	Chiều 19/10	104	A2-907	
180	AEP0180	TRẦN QUỐC	ANH	11200391	Sáng 18/10	49	A2-306	
181	AEP0181	TRẦN QUỲNH	ANH	11204535	Sáng 17/10	12	A2-903	
182	AEP0182	TRẦN TÚ	ANH	11200404	Sáng 18/10	43	A2-907	
183	AEP0183	TRẦN THỊ HUYỀN	ANH	11200393	Chiều 17/10	14	A2-911	
184	AEP0184	TRẦN THỊ NGỌC	ANH	11200398	Sáng 18/10	40	A2-904	
185	AEP0185	TRẦN VIỆT	ANH	11200409	Sáng 18/10	47	A2-304	
186	AEP0186	TRỊNH CHÂU	ANH	11204547	Chiều 17/10	17	A2-914	
187	AEP0187	TRỊNH NGỌC QUANG	ANH	11204551	Sáng 19/10	89	A2-918	
188	AEP0188	TRƯƠNG ĐỨC	ANH	11200420	Sáng 18/10	45	A2-302	
189	AEP0189	TRƯƠNG HOÀNG	ANH	11200421	Sáng 18/10	52	A2-310	
190	AEP0190	TRƯƠNG NHƯ	ANH	11204556	Sáng 17/10	6	A2-916	
191	AEP0191	VŨ CHÂU	ANH	11204559	Sáng 17/10	9	A2-906	
192	AEP0192	VŨ DUY	ANH	11204563	Chiều 18/10	72	A2-908	
193	AEP0193	VŨ HẢI	ANH	11200433	Chiều 18/10	60	A2-916	
194	AEP0194	VŨ HOÀNG	ANH	11200435	Chiều 18/10	74	A2-303	
195	AEP0195	VŨ HOÀNG	ANH	11204566	Chiều 19/10	100	A2-913	
196	AEP0196	VŨ MAI	ANH	11200436	Sáng 18/10	53	A2-311	
197	AEP0197	VŨ MAI	ANH	11204567	Chiều 17/10	23	A2-905	
198	AEP0198	VŨ NGỌC	ANH	11200437	Chiều 18/10	62	A2-918	

DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIỀN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO KHÓA 62 NĂM 2020

Môn thi: Phòng vấn

STT	SBD	Họ và	Tên	MÃ SV	Buổi	Bàn	Giảng đường	Ghi chú
199	AEP0199	VŨ QUỲNH	ANH	11200440	Chiều 18/10	78	A2-307	
200	AEP0200	VŨ THỊ LAN	ANH	11200445	Sáng 18/10	54	A2-312	
201	AEP0201	VŨ THỊ MINH	ANH	11204574	Sáng 19/10	91	A2-920	
202	AEP0202	VŨ VIỆT	ANH	11200453	Sáng 18/10	28	A2-912	
203	AEP0203	CAO THỊ MINH	ÁNH	11204578	Chiều 19/10	105	A2-906	
204	AEP0204	ĐỖ NGỌC	ÁNH	11200459	Sáng 18/10	43	A2-907	
205	AEP0205	ĐỖ THỊ NGỌC	ÁNH	11204581	Sáng 17/10	10	A2-905	
206	AEP0206	LÊ THỊ NGỌC	ÁNH	11200466	Chiều 17/10	15	A2-912	
207	AEP0207	NGUYỄN HỒNG	ÁNH	11200470	Sáng 18/10	54	A2-312	
208	AEP0208	NGUYỄN NGỌC	ÁNH	11200472	Sáng 18/10	51	A2-309	
209	AEP0209	PHẠM THỊ HỒNG	ÁNH	11204590	Chiều 17/10	24	A2-904	
210	AEP0210	VŨ MINH	ÁNH	11204594	Sáng 17/10	2	A2-912	
211	AEP0211	HUỲNH NHẬT TOÀN	ANH	11204304	Chiều 17/10	25	A2-903	
212	AEP0212	NGUYỄN KIỀU	ANH	11200218	Sáng 18/10	39	A2-903	
213	AEP0213	VŨ HẢI	ANH	11200434	Chiều 18/10	71	A2-907	
214	AEP0214	NGUYỄN QUỐC	ÂN	11200032	Sáng 18/10	51	A2-309	
215	AEP0215	ĐẶNG VŨ	BÁ	11204596	Sáng 18/10	50	A2-307	
216	AEP0216	BÙI XUÂN	BÁCH	11204597	Chiều 17/10	17	A2-914	
217	AEP0217	NGUYỄN XUÂN	BÁCH	11204600	Sáng 17/10	4	A2-914	
218	AEP0218	NGUYỄN XUÂN	BÁCH	11200495	Chiều 18/10	68	A2-904	
219	AEP0219	TRIỆU	BÁCH	11204603	Chiều 18/10	70	A2-906	
220	AEP0220	NGUYỄN THẾ	BẢO	11204609	Sáng 17/10	12	A2-903	
221	AEP0221	PHAN QUỐC	BẢO	11204610	Sáng 17/10	5	A2-915	
222	AEP0222	VĂN TRÍ	BẢO	11200511	Chiều 18/10	73	A2-302	
223	AEP0223	NGUYỄN NGỌC	BÍCH	11200515	Chiều 18/10	80	A2-310	
224	AEP0224	NGUYỄN THỊ NGỌC	BÍCH	11204615	Sáng 19/10	91	A2-920	
225	AEP0225	VŨ NGỌC	BÍCH	11200524	Sáng 18/10	48	A2-305	
226	AEP0226	BÙI ĐÌNH	BÌNH	11200525	Sáng 19/10	87	A2-916	
227	AEP0227	NGUYỄN THÁI	BÌNH	11204621	Chiều 17/10	26	A2-902	
228	AEP0228	NGUYỄN TRỌNG	BÌNH	11200532	Sáng 18/10	49	A2-306	
229	AEP0229	DƯƠNG THẾ	CẢNH	11200541	Sáng 19/10	88	A2-917	
230	AEP0230	PHẠM THẠCH	CẨM	11200539	Sáng 19/10	95	A2-904	
231	AEP0231	LÊ MINH	CÔNG	11204734	Sáng 18/10	41	A2-905	

DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIỀN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO KHÓA 62 NĂM 2020

Môn thi: Phòng vấn

STT	SBD	Họ và	Tên	MÃ SV	Buổi	Bàn	Giảng đường	Ghi chú
232	AEP0232	LÊ THỊ THU	CÚC	11200676	Sáng 18/10	37	A2-901	
233	AEP0233	HÀ VĂN	CƯỜNG	11204740	Sáng 18/10	45	A2-302	
234	AEP0234	NGÔ MINH	CƯỜNG	11200689	Sáng 18/10	54	A2-312	
235	AEP0235	HOÀNG MẠNH	CƯỜNG	11204743	Chiều 17/10	19	A2-916	
236	AEP0236	NGUYỄN MẠNH	CƯỜNG	11200693	Sáng 19/10	84	A2-913	
237	AEP0237	ĐỖ THỊ NGỌC	CHÂM	11200547	Chiều 18/10	77	A2-306	
238	AEP0238	DƯƠNG THỊ BẢO	CHÂU	11204634	Sáng 19/10	92	A2-901	
239	AEP0239	KHÚC PHẠM BĂNG	CHÂU	11200551	Chiều 18/10	76	A2-305	
240	AEP0240	LÊ BẢO	CHÂU	11204637	Sáng 17/10	1	A2-911	
241	AEP0241	NÔNG ĐẶNG MINH	CHÂU	11200559	Sáng 19/10	83	A2-912	
242	AEP0242	NGUYỄN MINH	CHÂU	11204645	Sáng 17/10	8	A2-907	
243	AEP0243	NGUYỄN NGỌC MINH	CHÂU	11200557	Sáng 17/10	3	A2-913	
244	AEP0244	NGUYỄN QUỲNH	CHÂU	11200558	Sáng 19/10	90	A2-919	
245	AEP0245	NGUYỄN THỊ MINH	CHÂU	11204651	Chiều 17/10	22	A2-906	
246	AEP0246	PHẠM NGỌC MINH	CHÂU	11200561	Sáng 19/10	97	A2-906	
247	AEP0247	TRẦN BẢO	CHÂU	11200562	Chiều 18/10	75	A2-304	
248	AEP0248	TRẦN MINH	CHÂU	11204654	Chiều 17/10	21	A2-907	
249	AEP0249	TRỊNH BẢO	CHÂU	11200563	Chiều 18/10	66	A2-902	
250	AEP0250	VŨ MINH	CHÂU	11200564	Chiều 18/10	55	A2-911	
251	AEP0251	ĐẶNG KHÁNH	CHI	11200568	Chiều 18/10	64	A2-920	
252	AEP0252	ĐẶNG PHƯƠNG	CHI	11204660	Chiều 17/10	19	A2-916	
253	AEP0253	ĐINH THỊ KIM	CHI	11200573	Chiều 19/10	106	A2-905	
254	AEP0254	ĐỖ KIM	CHI	11204663	Sáng 19/10	82	A2-911	
255	AEP0255	HÀ MAI	CHI	11200577	Chiều 17/10	26	A2-902	
256	AEP0256	HÀ VĂN	CHI	11200578	Chiều 18/10	57	A2-913	
257	AEP0257	LÊ NGỌC YẾN	CHI	11200582	Sáng 18/10	29	A2-913	
258	AEP0258	LÊ QUỲNH	CHI	11204672	Sáng 17/10	7	A2-908	
259	AEP0259	LÊ QUỲNH	CHI	11200585	Chiều 18/10	65	A2-901	
260	AEP0260	LÊ THỊ KIM	CHI	11200587	Chiều 19/10	105	A2-906	
261	AEP0261	MAI LINH	CHI	11200591	Sáng 18/10	52	A2-310	
262	AEP0262	NGÔ LINH	CHI	11204680	Chiều 18/10	81	A2-311	
263	AEP0263	NGUYỄN HẠNH	CHI	11204685	Chiều 17/10	18	A2-915	
264	AEP0264	NGUYỄN LINH	CHI	11200602	Sáng 19/10	90	A2-919	

DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIỀN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO KHÓA 62 NĂM 2020

Môn thi: Phòng vấn

STT	SBD	Họ và	Tên	MÃ SV	Buổi	Bàn	Giảng đường	Ghi chú
265	AEP0265	NGUYỄN MAI	CHI	11200603	Sáng 18/10	36	A2-920	
266	AEP0266	NGUYỄN QUỲNH	CHI	11200608	Chiều 19/10	98	A2-911	
267	AEP0267	NGUYỄN QUỲNH	CHI	11200610	Sáng 19/10	90	A2-919	
268	AEP0268	NGUYỄN QUỲNH	CHI	11200606	Sáng 19/10	94	A2-903	
269	AEP0269	NGUYỄN THỊ HÀ	CHI	11204700	Sáng 17/10	11	A2-904	
270	AEP0270	NGUYỄN THỊ KIM	CHI	11204702	Chiều 19/10	106	A2-905	
271	AEP0271	NGUYỄN THỊ YẾN	CHI	11204705	Chiều 19/10	100	A2-913	
272	AEP0272	NGUYỄN YẾN	CHI	11204708	Chiều 17/10	20	A2-908	
273	AEP0273	PHẠM HÀ	CHI	11200618	Chiều 18/10	58	A2-914	
274	AEP0274	PHẠM KHÁNH	CHI	11200619	Sáng 19/10	93	A2-902	
275	AEP0275	PHẠM LINH	CHI	11200620	Sáng 17/10	1	A2-911	
276	AEP0276	PHÙNG THỊ LINH	CHI	11200624	Sáng 19/10	91	A2-920	
277	AEP0277	QUÁCH LINH	CHI	11204714	Sáng 17/10	2	A2-912	
278	AEP0278	TẠ LINH	CHI	11200625	Chiều 18/10	72	A2-908	
279	AEP0279	TRẦN HOA	CHI	11204716	Sáng 17/10	7	A2-908	
280	AEP0280	TRẦN KHÁNH	CHI	11204718	Sáng 19/10	91	A2-920	
281	AEP0281	TRỊNH KIM	CHI	11200632	Sáng 18/10	32	A2-916	
282	AEP0282	CHU QUỲNH	CHI	11204658	Sáng 17/10	13	A2-902	
283	AEP0283	LÊ THỊ LINH	CHI	11204673	Sáng 17/10	10	A2-905	
284	AEP0284	LÝ PHƯƠNG	CHI	11204678	Sáng 18/10	30	A2-914	
285	AEP0285	PHẠM MAI	CHI	11200621	Chiều 18/10	69	A2-905	
286	AEP0286	NGUYỄN KHÁNH	CHÚC	11200660	Sáng 18/10	54	A2-312	
287	AEP0287	NGHIÊM THU	DIỆP	11204793	Sáng 17/10	5	A2-915	
288	AEP0288	VŨ NGỌC	DIỆP	11204800	Sáng 18/10	31	A2-915	
289	AEP0289	VŨ NGỌC	DIỆP	11200791	Chiều 18/10	63	A2-919	
290	AEP0290	VŨ NGỌC	DIỆP	11204801	Sáng 18/10	28	A2-912	
291	AEP0291	VŨ LÊ	DU	11204808	Chiều 17/10	25	A2-903	
292	AEP0292	HOÀNG THỊ	DUNG	11200889	Sáng 18/10	53	A2-311	
293	AEP0293	NGUYỄN HÀ	DUNG	11204863	Sáng 18/10	33	A2-917	
294	AEP0294	NGUYỄN HIỀN	DUNG	11204864	Chiều 19/10	105	A2-906	
295	AEP0295	NGUYỄN THANH THÙY	DUNG	11200893	Sáng 18/10	46	A2-303	
296	AEP0296	NGUYỄN THÙY	DUNG	11204870	Chiều 17/10	25	A2-903	
297	AEP0297	TRẦN KHÁNH	DUNG	11200904	Chiều 18/10	67	A2-903	

DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIỀN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO KHÓA 62 NĂM 2020

Môn thi: Phòng vấn

STT	SBD	Họ và	Tên	MÃ SV	Buổi	Bàn	Giảng đường	Ghi chú
298	AEP0298	ĐÀM QUANG	DŨNG	11204877	Chiều 17/10	26	A2-902	
299	AEP0299	ĐINH TIẾN	DŨNG	11204879	Chiều 18/10	79	A2-309	
300	AEP0300	HOÀNG ANH	DŨNG	11200914	Sáng 19/10	85	A2-914	
301	AEP0301	LÊ KHẮC	DŨNG	11204883	Sáng 17/10	11	A2-904	
302	AEP0302	LÊ XUÂN	DŨNG	11200916	Chiều 18/10	68	A2-904	
303	AEP0303	LÝ TIẾN	DŨNG	11204884	Sáng 19/10	95	A2-904	
304	AEP0304	NGÔ TIẾN	DŨNG	11200917	Chiều 18/10	56	A2-912	
305	AEP0305	NGUYỄN TẮT	DŨNG	11200921	Chiều 19/10	102	A2-915	
306	AEP0306	NGUYỄN TIẾN	DŨNG	11200923	Sáng 18/10	29	A2-913	
307	AEP0307	PHẠM ANH	DŨNG	11204896	Chiều 17/10	15	A2-912	
308	AEP0308	PHẠM TUẤN	DŨNG	11200928	Chiều 19/10	100	A2-913	
309	AEP0309	PHẠM TRÍ	DŨNG	11204898	Chiều 17/10	18	A2-915	
310	AEP0310	TẶNG VIỆT	DŨNG	11200930	Chiều 18/10	70	A2-906	
311	AEP0311	THÁI MINH	DŨNG	11204902	Sáng 19/10	96	A2-905	
312	AEP0312	TRẦN TUẤN	DŨNG	11200933	Sáng 18/10	48	A2-305	
313	AEP0313	TRỊNH TRUNG	DŨNG	11204903	Sáng 18/10	34	A2-918	
314	AEP0314	VŨ TUẤN	DŨNG	11204905	Sáng 17/10	3	A2-913	
315	AEP0315	TRẦN DIANA	DUNGOVNA	11200939	Chiều 18/10	64	A2-920	
316	AEP0316	ĐỖ TUẤN	DUY	11204964	Sáng 18/10	38	A2-902	
317	AEP0317	LÊ ĐỨC	DUY	11201019	Sáng 19/10	90	A2-919	
318	AEP0318	LÊ NGỌC	DUY	11201020	Chiều 18/10	77	A2-306	
319	AEP0319	NGUYỄN ANH	DUY	11201023	Sáng 18/10	27	A2-911	
320	AEP0320	NGUYỄN BÁ KHÁNH	DUY	11204968	Sáng 17/10	7	A2-908	
321	AEP0321	NGUYỄN ĐÌNH	DUY	11201024	Sáng 19/10	88	A2-917	
322	AEP0322	NGUYỄN ĐƯƠNG	DUY	11204967	Chiều 19/10	106	A2-905	
323	AEP0323	NGUYỄN NGỌC	DUY	11201027	Sáng 19/10	87	A2-916	
324	AEP0324	PHAN HOÀNG	DUY	11204974	Chiều 17/10	17	A2-914	
325	AEP0325	TRẦN ANH	DUY	11204977	Sáng 19/10	84	A2-913	
326	AEP0326	TRẦN THÀNH	DUY	11201033	Sáng 18/10	47	A2-304	
327	AEP0327	TRƯƠNG HOÀNG	DUY	11204979	Sáng 17/10	8	A2-907	
328	AEP0328	VŨ THÁI	DUY	11204980	Chiều 17/10	24	A2-904	
329	AEP0329	NGUYỄN THẢO	DUYÊN	11204984	Sáng 17/10	2	A2-912	
330	AEP0330	AN THUY	DƯƠNG	11200940	Sáng 19/10	86	A2-915	

DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIỀN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO KHÓA 62 NĂM 2020

Môn thi: Phòng vấn

STT	SBD	Họ và	Tên	MÃ SV	Buổi	Bàn	Giảng đường	Ghi chú
331	AEP0331	BÙI THỊ THÙY	DƯƠNG	11200944	Chiều 19/10	106	A2-905	
332	AEP0332	ĐỖ THÙY	DƯƠNG	11204911	Chiều 18/10	73	A2-302	
333	AEP0333	HOÀNG ĐÀM HẠNH	DƯƠNG	11200950	Chiều 19/10	102	A2-915	
334	AEP0334	HOÀNG MINH	DƯƠNG	11200951	Sáng 19/10	89	A2-918	
335	AEP0335	HOÀNG THỊ THÙY	DƯƠNG	11200952	Chiều 18/10	72	A2-908	
336	AEP0336	HỒ THÙY	DƯƠNG	11204913	Chiều 17/10	14	A2-911	
337	AEP0337	NÔNG NGUYỄN	DƯƠNG	11200986	Sáng 18/10	44	A2-908	
338	AEP0338	NGÔ THÙY	DƯƠNG	11200959	Chiều 18/10	78	A2-307	
339	AEP0339	NGUYỄN HOÀNG	DƯƠNG	11200963	Chiều 18/10	55	A2-911	
340	AEP0340	NGUYỄN HÙNG	DƯƠNG	11200965	Chiều 19/10	101	A2-914	
341	AEP0341	NGUYỄN QUÝ	DƯƠNG	11200966	Chiều 19/10	100	A2-913	
342	AEP0342	NGUYỄN TUẤN	DƯƠNG	11200984	Chiều 19/10	98	A2-911	
343	AEP0343	NGUYỄN THẠCH	DƯƠNG	11200967	Sáng 18/10	54	A2-312	
344	AEP0344	NGUYỄN THỊ ÁNH	DƯƠNG	11200969	Sáng 18/10	54	A2-312	
345	AEP0345	NGUYỄN THỊ THÙY	DƯƠNG	11204930	Chiều 17/10	24	A2-904	
346	AEP0346	NGUYỄN THÙY	DƯƠNG	11200981	Chiều 17/10	25	A2-903	
347	AEP0347	NGUYỄN THÙY	DƯƠNG	11204947	Sáng 17/10	9	A2-906	
348	AEP0348	NGUYỄN THÙY	DƯƠNG	11200977	Sáng 19/10	82	A2-911	
349	AEP0349	NGUYỄN THÙY	DƯƠNG	11204938	Sáng 17/10	11	A2-904	
350	AEP0350	NGUYỄN THÙY	DƯƠNG	11200978	Sáng 19/10	94	A2-903	
351	AEP0351	NGUYỄN TRIỀU	DƯƠNG	11200983	Chiều 18/10	59	A2-915	
352	AEP0352	PHẠM NGỌC	DƯƠNG	11204949	Chiều 19/10	104	A2-907	
353	AEP0353	PHẠM THỊ ÁNH	DƯƠNG	11200988	Chiều 18/10	57	A2-913	
354	AEP0354	TẠ THÙY	DƯƠNG	11200993	Chiều 18/10	80	A2-310	
355	AEP0355	TRỊNH ĐỨC	DƯƠNG	11201001	Sáng 19/10	92	A2-901	
356	AEP0356	TRỊNH MINH	DƯƠNG	11204958	Chiều 19/10	99	A2-912	
357	AEP0357	VÕ NGUYỄN THÙY	DƯƠNG	11201004	Chiều 18/10	70	A2-906	
358	AEP0358	ĐẶNG NAM	ĐÀN	11200703	Sáng 19/10	89	A2-918	
359	AEP0359	NGUYỄN HỒNG THẢO	ĐÀN	11200704	Sáng 19/10	97	A2-906	
360	AEP0360	LÊ NGUYỄN	ĐÀN	11204754	Sáng 17/10	10	A2-905	
361	AEP0361	HOÀNG MINH	ĐẠO	11200722	Sáng 18/10	52	A2-310	
362	AEP0362	ĐẶNG TIẾN	ĐẠT	11200724	Chiều 19/10	105	A2-906	
363	AEP0363	ĐOÀN TIẾN	ĐẠT	11200731	Chiều 18/10	76	A2-305	

DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIÊN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO KHÓA 62 NĂM 2020

Môn thi: Phòng vấn

STT	SBD	Họ và	Tên	MÃ SV	Buổi	Bàn	Giảng đường	Ghi chú
364	AEP0364	LÊ ĐỨC	ĐẠT	11200738	Sáng 19/10	90	A2-919	
365	AEP0365	LÊ MẠNH	ĐẠT	11204767	Chiều 17/10	21	A2-907	
366	AEP0366	LÊ THÀNH	ĐẠT	11204768	Sáng 18/10	37	A2-901	
367	AEP0367	NGUYỄN TIẾN	ĐẠT	11200751	Sáng 19/10	89	A2-918	
368	AEP0368	NGUYỄN TUẤN	ĐẠT	11200756	Chiều 18/10	71	A2-907	
369	AEP0369	NGUYỄN THÀNH	ĐẠT	11204775	Sáng 19/10	84	A2-913	
370	AEP0370	TRẦN ĐÀM TIẾN	ĐẠT	11200762	Chiều 19/10	103	A2-908	
371	AEP0371	TRẦN THÀNH	ĐẠT	11204787	Chiều 17/10	17	A2-914	
372	AEP0372	VŨ TIẾN	ĐẠT	11204789	Sáng 17/10	5	A2-915	
373	AEP0373	VŨ TUẤN	ĐẠT	11200777	Chiều 19/10	100	A2-913	
374	AEP0374	NGUYỄN DUY	ĐĂNG	11204756	Chiều 17/10	26	A2-902	
375	AEP0375	NGUYỄN ĐẠNG HẢI	ĐĂNG	11200709	Sáng 19/10	83	A2-912	
376	AEP0376	NGUYỄN HẢI	ĐĂNG	11200711	Sáng 18/10	50	A2-307	
377	AEP0377	PHẠM HẢI	ĐĂNG	11200715	Chiều 18/10	81	A2-311	
378	AEP0378	NGUYỄN TIẾN	ĐÔNG	11204807	Sáng 18/10	41	A2-905	
379	AEP0379	BÙI MINH	ĐỨC	11200828	Chiều 18/10	74	A2-303	
380	AEP0380	CHU DANH	ĐỨC	11204029	Sáng 19/10	85	A2-914	
381	AEP0381	DƯƠNG HỒNG	ĐỨC	11200834	Chiều 17/10	26	A2-902	
382	AEP0382	DƯƠNG MINH	ĐỨC	11200835	Sáng 18/10	53	A2-311	
383	AEP0383	ĐINH XUÂN	ĐỨC	11200830	Sáng 19/10	87	A2-916	
384	AEP0384	ĐỖ MINH	ĐỨC	11200831	Sáng 19/10	96	A2-905	
385	AEP0385	HOÀNG ANH	ĐỨC	11200837	Chiều 18/10	65	A2-901	
386	AEP0386	LÊ MINH	ĐỨC	11200842	Sáng 19/10	91	A2-920	
387	AEP0387	LÊ MINH	ĐỨC	11204822	Sáng 19/10	86	A2-915	
388	AEP0388	LƯƠNG NGUYỄN	ĐỨC	11200844	Sáng 18/10	40	A2-904	
389	AEP0389	LƯU MINH	ĐỨC	11200845	Sáng 19/10	95	A2-904	
390	AEP0390	NGÔ MINH	ĐỨC	11200849	Sáng 18/10	28	A2-912	
391	AEP0391	NGUYỄN ANH	ĐỨC	11204827	Sáng 17/10	13	A2-902	
392	AEP0392	NGUYỄN ANH	ĐỨC	11200850	Sáng 18/10	53	A2-311	
393	AEP0393	NGUYỄN CẢNH	ĐỨC	11200852	Sáng 18/10	29	A2-913	
394	AEP0394	NGUYỄN MINH	ĐỨC	11204837	Sáng 19/10	97	A2-906	
395	AEP0395	NGUYỄN MINH	ĐỨC	11204834	Sáng 17/10	8	A2-907	
396	AEP0396	NGUYỄN NGỌC	ĐỨC	11204839	Chiều 17/10	25	A2-903	

DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIÊN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO KHÓA 62 NĂM 2020

Môn thi: Phòng vấn

STT	SBD	Họ và	Tên	MÃ SV	Buổi	Bàn	Giảng đường	Ghi chú
397	AEP0397	NGUYỄN TUỆ	ĐỨC	11204843	Sáng 17/10	1	A2-911	
398	AEP0398	NGUYỄN TRÍ	ĐỨC	11204842	Sáng 19/10	93	A2-902	
399	AEP0399	PHẠM HÀ	ĐỨC	11200867	Chiều 18/10	62	A2-918	
400	AEP0400	PHẠM MINH	ĐỨC	11200869	Chiều 18/10	60	A2-916	
401	AEP0401	PHAN ANH	ĐỨC	11204848	Sáng 18/10	45	A2-302	
402	AEP0402	TRẦN LÊ ANH	ĐỨC	11200873	Chiều 18/10	69	A2-905	
403	AEP0403	TRẦN TRUNG	ĐỨC	11200877	Chiều 18/10	69	A2-905	
404	AEP0404	TRỊNH MINH	ĐỨC	11204855	Sáng 17/10	7	A2-908	
405	AEP0405	BÙI ĐỨC TRƯỜNG	GIANG	11204989	Sáng 17/10	3	A2-913	
406	AEP0406	BÙI THANH	GIANG	11204990	Sáng 19/10	82	A2-911	
407	AEP0407	CAO VŨ THU	GIANG	11204991	Sáng 18/10	47	A2-304	
408	AEP0408	DƯƠNG HƯƠNG	GIANG	11201070	Sáng 18/10	54	A2-312	
409	AEP0409	DƯƠNG HƯƠNG	GIANG	11205005	Chiều 18/10	66	A2-902	
410	AEP0410	ĐỖ HƯƠNG	GIANG	11204998	Chiều 18/10	61	A2-917	
411	AEP0411	ĐỖ LÊ HOÀNG	GIANG	11201067	Sáng 18/10	36	A2-920	
412	AEP0412	ĐỖ PHƯƠNG	GIANG	11201068	Chiều 19/10	101	A2-914	
413	AEP0413	HÀ THỊ	GIANG	11201072	Chiều 18/10	79	A2-309	
414	AEP0414	HOÀNG	GIANG	11205007	Chiều 17/10	22	A2-906	
415	AEP0415	HOÀNG LINH	GIANG	11205009	Sáng 17/10	12	A2-903	
416	AEP0416	LẠI THU	GIANG	11201078	Chiều 18/10	67	A2-903	
417	AEP0417	LÊ THỊ HƯƠNG	GIANG	11201080	Sáng 19/10	94	A2-903	
418	AEP0418	LÊ THU	GIANG	11205014	Chiều 17/10	16	A2-913	
419	AEP0419	NGUYỄN HÀ	GIANG	11201087	Chiều 18/10	78	A2-307	
420	AEP0420	NGUYỄN HỒNG	GIANG	11201089	Sáng 17/10	13	A2-902	
421	AEP0421	NGUYỄN HƯƠNG	GIANG	11201092	Sáng 18/10	53	A2-311	
422	AEP0422	NGUYỄN HƯƠNG	GIANG	11205022	Sáng 17/10	11	A2-904	
423	AEP0423	NGUYỄN LINH	GIANG	11205026	Sáng 17/10	4	A2-914	
424	AEP0424	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	GIANG	11201105	Sáng 18/10	42	A2-906	
425	AEP0425	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	GIANG	11201104	Chiều 18/10	68	A2-904	
426	AEP0426	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	GIANG	11201102	Sáng 18/10	53	A2-311	
427	AEP0427	NGUYỄN THỊ TÂM	GIANG	11205030	Sáng 17/10	9	A2-906	
428	AEP0428	NGUYỄN THU	GIANG	11201111	Sáng 18/10	35	A2-919	
429	AEP0429	NGUYỄN THU	GIANG	11201110	Sáng 19/10	93	A2-902	

DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIÊN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO KHÓA 62 NĂM 2020

Môn thi: Phòng vấn

STT	SBD	Họ và	Tên	MÃ SV	Buổi	Bàn	Giảng đường	Ghi chú
430	AEP0430	NGUYỄN XUÂN NAM	GIANG	11205033	Sáng 18/10	38	A2-902	
431	AEP0431	PHẠM HƯƠNG	GIANG	11205034	Sáng 17/10	10	A2-905	
432	AEP0432	PHẠM THỊ HOÀNG	GIANG	11201119	Chiều 19/10	99	A2-912	
433	AEP0433	PHẠM THỊ LAM	GIANG	11205041	Sáng 17/10	7	A2-908	
434	AEP0434	PHAN ĐÀO HƯƠNG	GIANG	11201121	Sáng 18/10	48	A2-305	
435	AEP0435	PHÙNG CHÂU	GIANG	11201124	Chiều 19/10	98	A2-911	
436	AEP0436	TẠ THỊ HƯƠNG	GIANG	11201126	Chiều 19/10	105	A2-906	
437	AEP0437	TRẦN HƯƠNG	GIANG	11201130	Sáng 18/10	37	A2-901	
438	AEP0438	TRẦN HƯƠNG	GIANG	11205043	Sáng 17/10	2	A2-912	
439	AEP0439	TRẦN HƯƠNG	GIANG	11201129	Sáng 18/10	39	A2-903	
440	AEP0440	VŨ HOÀNG	GIANG	11205047	Sáng 18/10	33	A2-917	
441	AEP0441	VŨ LÊ NGÂN	GIANG	11201135	Sáng 18/10	44	A2-908	
442	AEP0442	VŨ THỊ HƯƠNG	GIANG	11205049	Chiều 18/10	58	A2-914	
443	AEP0443	PHAN VŨ KIM	GIAO	11205052	Chiều 18/10	73	A2-302	
444	AEP0444	DƯƠNG THỊ MINH	HÀ	11201153	Sáng 18/10	47	A2-304	
445	AEP0445	ĐẶNG THỊ HẢI	HÀ	11205054	Sáng 19/10	89	A2-918	
446	AEP0446	ĐẶNG THỊ NGÂN	HÀ	11205055	Chiều 17/10	23	A2-905	
447	AEP0447	ĐINH DƯƠNG	HÀ	11205057	Chiều 17/10	26	A2-902	
448	AEP0448	ĐỖ PHẠM MINH	HÀ	11205059	Chiều 18/10	66	A2-902	
449	AEP0449	LÊ BẢO	HÀ	11205068	Sáng 19/10	90	A2-919	
450	AEP0450	LÊ KHÁNH	HÀ	11205072	Sáng 17/10	9	A2-906	
451	AEP0451	LÊ NGỌC	HÀ	11201163	Chiều 18/10	75	A2-304	
452	AEP0452	LÊ THU	HÀ	11205078	Chiều 19/10	100	A2-913	
453	AEP0453	LÊ THU	HÀ	11201167	Sáng 18/10	43	A2-907	
454	AEP0454	LÊ VŨ HỒNG	HÀ	11201169	Sáng 19/10	83	A2-912	
455	AEP0455	NGÔ THANH	HÀ	11201175	Sáng 18/10	46	A2-303	
456	AEP0456	NGÔ THỊ THU	HÀ	11201176	Chiều 19/10	102	A2-915	
457	AEP0457	NGUYỄN HẰNG	HÀ	11201180	Sáng 18/10	49	A2-306	
458	AEP0458	NGUYỄN KHÁNH	HÀ	11201181	Sáng 18/10	50	A2-307	
459	AEP0459	NGUYỄN NGÂN	HÀ	11201184	Chiều 19/10	99	A2-912	
460	AEP0460	NGUYỄN NGỌC	HÀ	11205094	Chiều 17/10	15	A2-912	
461	AEP0461	NGUYỄN QUANG	HÀ	11205096	Chiều 17/10	19	A2-916	
462	AEP0462	NGUYỄN THÁI	HÀ	11201192	Sáng 18/10	38	A2-902	

DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIỀN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO KHÓA 62 NĂM 2020

Môn thi: Phòng vấn

STT	SBD	Họ và	Tên	MÃ SV	Buổi	Bàn	Giảng đường	Ghi chú
463	AEP0463	NGUYỄN THANH	HÀ	11205098	Chiều 17/10	22	A2-906	
464	AEP0464	NGUYỄN THỊ	HÀ	11205100	Sáng 19/10	92	A2-901	
465	AEP0465	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	HÀ	11201203	Chiều 18/10	77	A2-306	
466	AEP0466	NGUYỄN THỊ THU	HÀ	11201204	Sáng 18/10	52	A2-310	
467	AEP0467	NGUYỄN THỊ THU	HÀ	11205105	Sáng 18/10	29	A2-913	
468	AEP0468	NGUYỄN THỊ THU	HÀ	11205104	Sáng 19/10	89	A2-918	
469	AEP0469	NGUYỄN THU	HÀ	11201206	Chiều 18/10	81	A2-311	
470	AEP0470	NGUYỄN THU	HÀ	11201207	Sáng 19/10	91	A2-920	
471	AEP0471	PHẠM THU	HÀ	11201223	Chiều 18/10	57	A2-913	
472	AEP0472	TRẦN ĐỖ THU	HÀ	11205123	Chiều 17/10	18	A2-915	
473	AEP0473	TRẦN NGUYỆT	HÀ	11201232	Chiều 18/10	63	A2-919	
474	AEP0474	TRẦN THU	HÀ	11201237	Chiều 19/10	105	A2-906	
475	AEP0475	TRƯƠNG NGỌC	HÀ	11205130	Sáng 18/10	36	A2-920	
476	AEP0476	VŨ MINH	HÀ	11201244	Sáng 18/10	32	A2-916	
477	AEP0477	VŨ THANH VÂN	HÀ	11201247	Sáng 18/10	54	A2-312	
478	AEP0478	VŨ THU	HÀ	11201250	Chiều 18/10	72	A2-908	
479	AEP0479	VŨ THU	HÀ	11201248	Sáng 18/10	40	A2-904	
480	AEP0480	VŨ TRẦN VÂN	HÀ	11205138	Chiều 18/10	59	A2-915	
481	AEP0481	LÊ THU	HÀ	11205079	Sáng 19/10	96	A2-905	
482	AEP0482	TRẦN LÊ THU	HÀ	11205125	Sáng 17/10	7	A2-908	
483	AEP0483	ĐINH THỊ MINH	HẢI	11201261	Sáng 19/10	86	A2-915	
484	AEP0484	NGUYỄN ĐẠI	HẢI	11205145	Chiều 17/10	20	A2-908	
485	AEP0485	NGUYỄN ĐỨC	HẢI	11205147	Chiều 17/10	17	A2-914	
486	AEP0486	NGUYỄN NGỌC	HẢI	11205149	Chiều 18/10	62	A2-918	
487	AEP0487	TRẦN TUẤN	HẢI	11205155	Chiều 17/10	21	A2-907	
488	AEP0488	VŨ MINH	HẢI	11201274	Sáng 18/10	53	A2-311	
489	AEP0489	CẦN MINH	HẠNH	11205212	Sáng 17/10	3	A2-913	
490	AEP0490	KHUẤT THỊ HỒNG	HẠNH	11201357	Sáng 18/10	41	A2-905	
491	AEP0491	LÊ HỒNG ANH	HẠNH	11200131	Sáng 18/10	30	A2-914	
492	AEP0492	MAI HỒNG	HẠNH	11201365	Sáng 18/10	47	A2-304	
493	AEP0493	NGUYỄN THỊ MINH	HẠNH	11201374	Sáng 18/10	31	A2-915	
494	AEP0494	NGUYỄN VĂN	HẠNH	11201376	Sáng 18/10	51	A2-309	
495	AEP0495	NHŨ THU	HẠNH	11201377	Sáng 18/10	39	A2-903	

DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIỀN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO KHÓA 62 NĂM 2020

Môn thi: Phòng vấn

STT	SBD	Họ và	Tên	MÃ SV	Buổi	Bàn	Giảng đường	Ghi chú
496	AEP0496	PHẠM HOÀNG	HẠNH	11201378	Sáng 18/10	35	A2-919	
497	AEP0497	TRẦN NGUYỄN MINH	HẠNH	11205232	Chiều 17/10	24	A2-904	
498	AEP0498	TRẦN THỊ MINH	HẠNH	11205233	Sáng 17/10	5	A2-915	
499	AEP0499	NGUYỄN ĐỨC	HÀO	11201388	Chiều 19/10	106	A2-905	
500	AEP0500	CAO DIỄM	HÀNG	11205164	Sáng 17/10	8	A2-907	
501	AEP0501	ĐÀM THANH	HÀNG	11201286	Chiều 18/10	70	A2-906	
502	AEP0502	ĐỖ MINH	HÀNG	11201296	Sáng 17/10	2	A2-912	
503	AEP0503	HÀ THUỶ	HÀNG	11201298	Sáng 19/10	87	A2-916	
504	AEP0504	HOÀNG THỊ	HÀNG	11201301	Sáng 18/10	49	A2-306	
505	AEP0505	LÊ THỊ THANH	HÀNG	11201303	Sáng 18/10	42	A2-906	
506	AEP0506	NGUYỄN MINH	HÀNG	11201311	Chiều 18/10	78	A2-307	
507	AEP0507	NGUYỄN MINH	HÀNG	11201310	Sáng 18/10	52	A2-310	
508	AEP0508	NGUYỄN THANH	HÀNG	11201313	Sáng 18/10	53	A2-311	
509	AEP0509	NGUYỄN THU	HÀNG	11201326	Sáng 18/10	45	A2-302	
510	AEP0510	NGUYỄN THÚY	HÀNG	11201332	Sáng 18/10	28	A2-912	
511	AEP0511	PHẠM MINH	HÀNG	11205190	Sáng 19/10	97	A2-906	
512	AEP0512	PHẠM MINH	HÀNG	11205194	Chiều 17/10	14	A2-911	
513	AEP0513	TRẦN THỊ MINH	HÀNG	11205206	Chiều 17/10	25	A2-903	
514	AEP0514	ĐÔNG GIA	HÀN	11205159	Chiều 17/10	26	A2-902	
515	AEP0515	DƯƠNG THỊ	HIỀN	11201410	Sáng 19/10	93	A2-902	
516	AEP0516	ĐÀO THỊ THANH	HIỀN	11201406	Sáng 17/10	12	A2-903	
517	AEP0517	ĐẶNG ĐỨC	HIỀN	11201401	Sáng 18/10	42	A2-906	
518	AEP0518	ĐẶNG THU	HIỀN	11201404	Chiều 18/10	73	A2-302	
519	AEP0519	ĐINH THỊ THÚY	HIỀN	11205239	Chiều 18/10	68	A2-904	
520	AEP0520	HOÀNG THỊ THU	HIỀN	11201415	Sáng 19/10	92	A2-901	
521	AEP0521	LÊ THỊ MINH	HIỀN	11201416	Sáng 19/10	89	A2-918	
522	AEP0522	NGÔ THỊ THANH	HIỀN	11205247	Sáng 17/10	6	A2-916	
523	AEP0523	NGUYỄN THỊ THU	HIỀN	11201430	Sáng 18/10	48	A2-305	
524	AEP0524	TRẦN THỊ THÚY	HIỀN	11201446	Chiều 18/10	58	A2-914	
525	AEP0525	VŨ THỊ THU	HIỀN	11201448	Sáng 18/10	37	A2-901	
526	AEP0526	VŨ THU	HIỀN	11201450	Chiều 18/10	63	A2-919	
527	AEP0527	CAO BÁ	HIỀN	11201451	Sáng 18/10	52	A2-310	
528	AEP0528	NGUYỄN MINH	HIỀN	11205267	Chiều 17/10	22	A2-906	

DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIÊN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO KHÓA 62 NĂM 2020

Môn thi: Phòng vấn

STT	SBD	Họ và	Tên	MÃ SV	Buổi	Bàn	Giảng đường	Ghi chú
529	AEP0529	PHẠM THU	HIỀN	11205261	Sáng 19/10	95	A2-904	
530	AEP0530	BÙI DUY	HIỆP	11201454	Sáng 18/10	47	A2-304	
531	AEP0531	PHẠM ĐĂNG	HIỆP	11201461	Chiều 18/10	64	A2-920	
532	AEP0532	PHÍ HOÀNG	HIỆP	11201462	Sáng 18/10	34	A2-918	
533	AEP0533	VIÊM ĐỨC	HIỆP	11205277	Chiều 17/10	23	A2-905	
534	AEP0534	CHU ANH	HIẾU	11201467	Chiều 18/10	76	A2-305	
535	AEP0535	HOÀNG MINH	HIẾU	11201472	Chiều 19/10	103	A2-908	
536	AEP0536	HOÀNG XUÂN TRUNG	HIẾU	11205286	Chiều 17/10	16	A2-913	
537	AEP0537	LÊ ĐÌNH	HIẾU	11205288	Sáng 18/10	38	A2-902	
538	AEP0538	LÊ QUANG	HIẾU	11201477	Chiều 18/10	64	A2-920	
539	AEP0539	NGUYỄN BẢO	HIẾU	11201482	Sáng 18/10	54	A2-312	
540	AEP0540	NGUYỄN ĐĂNG	HIẾU	11201483	Chiều 18/10	60	A2-916	
541	AEP0541	NGUYỄN ĐÌNH TRỌNG	HIẾU	11201484	Chiều 18/10	69	A2-905	
542	AEP0542	NGUYỄN HOÀNG	HIẾU	11201488	Sáng 18/10	44	A2-908	
543	AEP0543	NGUYỄN TRÍ	HIẾU	11205296	Chiều 17/10	16	A2-913	
544	AEP0544	NGUYỄN TRUNG	HIẾU	11201498	Sáng 19/10	94	A2-903	
545	AEP0545	TRẦN LÊ MINH	HIẾU	11205299	Chiều 17/10	21	A2-907	
546	AEP0546	VŨ MINH	HIẾU	11201517	Chiều 17/10	25	A2-903	
547	AEP0547	NGÔ QUỐC	HIẾU	11201519	Sáng 19/10	89	A2-918	
548	AEP0548	ĐÀO PHƯƠNG	HOA	11205306	Sáng 18/10	27	A2-911	
549	AEP0549	LƯƠNG MỸ	HOA	11201528	Chiều 18/10	67	A2-903	
550	AEP0550	NGUYỄN LÊ VIỆT	HOA	11205316	Chiều 17/10	25	A2-903	
551	AEP0551	NGUYỄN NGỌC	HOA	11205318	Chiều 19/10	104	A2-907	
552	AEP0552	NGUYỄN PHƯƠNG	HOA	11205320	Sáng 18/10	37	A2-901	
553	AEP0553	NGUYỄN THỊ NGỌC	HOA	11201536	Sáng 18/10	50	A2-307	
554	AEP0554	NGUYỄN VŨ VIỆT	HOA	11201538	Chiều 18/10	80	A2-310	
555	AEP0555	TRẦN THANH	HOA	11201539	Sáng 18/10	51	A2-309	
556	AEP0556	LÊ XUÂN	HÒA	11201548	Chiều 17/10	18	A2-915	
557	AEP0557	TRẦN THỊ	HOÀN	11201576	Sáng 18/10	43	A2-907	
558	AEP0558	HOÀNG MINH	HOÀNG	11201586	Chiều 18/10	61	A2-917	
559	AEP0559	LÊ MINH	HOÀNG	11201589	Chiều 18/10	77	A2-306	
560	AEP0560	NGUYỄN DUY	HOÀNG	11205354	Sáng 17/10	10	A2-905	
561	AEP0561	NGUYỄN HUY	HOÀNG	11205355	Sáng 19/10	86	A2-915	

DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIÊN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO KHÓA 62 NĂM 2020

Môn thi: Phòng vấn

STT	SBD	Họ và	Tên	MÃ SV	Buổi	Bàn	Giảng đường	Ghi chú
562	AEP0562	NGUYỄN VIỆT	HOÀNG	11201607	Chiều 18/10	79	A2-309	
563	AEP0563	NGUYỄN VIỆT	HOÀNG	11201605	Sáng 18/10	49	A2-306	
564	AEP0564	PHẠM NAM	HOÀNG	11201612	Chiều 18/10	74	A2-303	
565	AEP0565	PHÙNG MINH	HOÀNG	11205365	Chiều 17/10	14	A2-911	
566	AEP0566	TRƯƠNG VIỆT	HOÀNG	11201622	Sáng 19/10	88	A2-917	
567	AEP0567	NGUYỄN THỊ MINH	HOẠT	11201624	Chiều 19/10	99	A2-912	
568	AEP0568	DƯƠNG THU	HÔNG	11201628	Chiều 18/10	81	A2-311	
569	AEP0569	PHAN NGUYỄN MINH	HÔNG	11201639	Sáng 18/10	28	A2-912	
570	AEP0570	VŨ THU	HÔNG	11205375	Sáng 18/10	52	A2-310	
571	AEP0571	VŨ MAI	HUÊ	11201643	Sáng 19/10	84	A2-913	
572	AEP0572	BÙI THỊ THU	HUÊ	11201644	Sáng 18/10	46	A2-303	
573	AEP0573	LÊ TRẦN THU	HUỆ	11205381	Sáng 19/10	82	A2-911	
574	AEP0574	TRẦN MINH	HUỆ	11205386	Chiều 18/10	78	A2-307	
575	AEP0575	HOÀNG MẠNH	HÙNG	11205389	Sáng 17/10	4	A2-914	
576	AEP0576	LÊ NGỌC	HÙNG	11201661	Chiều 18/10	70	A2-906	
577	AEP0577	NGUYỄN HỮU HUY	HÙNG	11201667	Chiều 18/10	71	A2-907	
578	AEP0578	PHẠM THẾ	HÙNG	11201674	Sáng 18/10	36	A2-920	
579	AEP0579	BÙI QUANG	HUY	11205461	Sáng 18/10	53	A2-311	
580	AEP0580	CHU GIA	HUY	11205463	Sáng 17/10	3	A2-913	
581	AEP0581	ĐỖ QUANG	HUY	11201771	Sáng 19/10	89	A2-918	
582	AEP0582	HOÀNG ĐĂNG	HUY	11205466	Sáng 18/10	33	A2-917	
583	AEP0583	HOÀNG TUẤN	HUY	11201776	Sáng 18/10	47	A2-304	
584	AEP0584	LÊ ĐĂNG	HUY	11201778	Sáng 19/10	91	A2-920	
585	AEP0585	LÊ QUANG	HUY	11201779	Sáng 18/10	42	A2-906	
586	AEP0586	LÊ SỸ QUANG	HUY	11201782	Sáng 18/10	33	A2-917	
587	AEP0587	NGÔ ĐỨC	HUY	11201786	Chiều 17/10	23	A2-905	
588	AEP0588	NGÔ VĂN	HUY	11205472	Chiều 17/10	16	A2-913	
589	AEP0589	NGUYỄN BÁ	HUY	11201788	Chiều 18/10	62	A2-918	
590	AEP0590	NGUYỄN BÙI GIA	HUY	11205473	Sáng 18/10	52	A2-310	
591	AEP0591	NGUYỄN LÊ	HUY	11201792	Chiều 19/10	102	A2-915	
592	AEP0592	NGUYỄN LÊ GIA	HUY	11205477	Sáng 17/10	8	A2-907	
593	AEP0593	NGUYỄN NHƯ	HUY	11201794	Sáng 19/10	96	A2-905	
594	AEP0594	NGUYỄN QUANG	HUY	11201798	Chiều 18/10	65	A2-901	

DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIỀN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO KHÓA 62 NĂM 2020

Môn thi: Phòng vấn

STT	SBD	Họ và	Tên	MÃ SV	Buổi	Bàn	Giảng đường	Ghi chú
595	AEP0595	NGUYỄN QUANG	HUY	11201800	Chiều 18/10	66	A2-902	
596	AEP0596	NGUYỄN TRƯỜNG	HUY	11201801	Chiều 18/10	72	A2-908	
597	AEP0597	TRẦN MINH	HUY	11201811	Chiều 18/10	81	A2-311	
598	AEP0598	VŨ TRƯỜNG	HUY	11205505	Chiều 19/10	101	A2-914	
599	AEP0599	VƯƠNG VŨ ĐỨC	HUY	11201814	Sáng 18/10	34	A2-918	
600	AEP0600	BÙI DOÃN	HUY	11201765	Sáng 18/10	44	A2-908	
601	AEP0601	TRẦN THANH	HUYỀN	11201817	Chiều 19/10	103	A2-908	
602	AEP0602	BÙI THU	HUYỀN	11201821	Sáng 18/10	33	A2-917	
603	AEP0603	CHU KHÁNH	HUYỀN	11205506	Sáng 18/10	50	A2-307	
604	AEP0604	DƯƠNG THU	HUYỀN	11205514	Sáng 19/10	87	A2-916	
605	AEP0605	ĐÀO MINH	HUYỀN	11201829	Sáng 17/10	13	A2-902	
606	AEP0606	ĐẶNG KHÁNH	HUYỀN	11201827	Sáng 18/10	27	A2-911	
607	AEP0607	ĐINH NGỌC	HUYỀN	11201830	Sáng 18/10	51	A2-309	
608	AEP0608	ĐỖ THANH	HUYỀN	11205510	Chiều 18/10	76	A2-305	
609	AEP0609	ĐOÀN THANH	HUYỀN	11205513	Sáng 18/10	54	A2-312	
610	AEP0610	LÊ KHÁNH	HUYỀN	11201837	Sáng 17/10	11	A2-904	
611	AEP0611	LÊ PHƯƠNG	HUYỀN	11201839	Chiều 19/10	103	A2-908	
612	AEP0612	LÊ QUANG	HUYỀN	11201781	Sáng 18/10	51	A2-309	
613	AEP0613	NGUYỄN KHÁNH	HUYỀN	11205528	Chiều 17/10	19	A2-916	
614	AEP0614	NGUYỄN KHÁNH	HUYỀN	11201849	Sáng 18/10	38	A2-902	
615	AEP0615	NGUYỄN NGỌC	HUYỀN	11201852	Chiều 18/10	63	A2-919	
616	AEP0616	NGUYỄN THANH	HUYỀN	11201858	Sáng 18/10	32	A2-916	
617	AEP0617	NGUYỄN THANH	HUYỀN	11201854	Sáng 17/10	10	A2-905	
618	AEP0618	NGUYỄN THỊ	HUYỀN	11201862	Sáng 17/10	9	A2-906	
619	AEP0619	NGUYỄN THỊ KHÁNH	HUYỀN	11205540	Chiều 18/10	55	A2-911	
620	AEP0620	NGUYỄN THỊ NGỌC	HUYỀN	11201870	Sáng 18/10	31	A2-915	
621	AEP0621	PHẠM THỊ	HUYỀN	11201884	Sáng 19/10	95	A2-904	
622	AEP0622	PHAN NGỌC	HUYỀN	11201888	Sáng 19/10	88	A2-917	
623	AEP0623	TRẦN KHÁNH	HUYỀN	11205553	Chiều 19/10	98	A2-911	
624	AEP0624	TRẦN THỊ THU	HUYỀN	11201900	Sáng 19/10	85	A2-914	
625	AEP0625	TRẦN THỊ THU	HUYỀN	11201899	Chiều 18/10	58	A2-914	
626	AEP0626	TRƯƠNG THỊ KHÁNH	HUYỀN	11201906	Sáng 18/10	40	A2-904	
627	AEP0627	VŨ KHÁNH	HUYỀN	11208440	Chiều 19/10	100	A2-913	

DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIỀN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO KHÓA 62 NĂM 2020

Môn thi: Phòng vấn

STT	SBD	Họ và	Tên	MÃ SV	Buổi	Bàn	Giảng đường	Ghi chú
628	AEP0628	VŨ KHÁNH	HUYỀN	11205563	Chiều 18/10	73	A2-302	
629	AEP0629	VŨ NGỌC	HUYỀN	11201909	Sáng 18/10	33	A2-917	
630	AEP0630	HỒ MINH	HUYỀN	11201833	Chiều 18/10	59	A2-915	
631	AEP0631	LÊ THỊ PHƯƠNG	HUYỀN	11201840	Chiều 18/10	61	A2-917	
632	AEP0632	TRƯƠNG NGỌC	HUYỀN	11205561	Chiều 17/10	20	A2-908	
633	AEP0633	ĐÀO PHÚC	HƯNG	11201678	Chiều 18/10	69	A2-905	
634	AEP0634	ĐỖ DUY	HƯNG	11201679	Sáng 18/10	47	A2-304	
635	AEP0635	LÊ VƯƠNG	HƯNG	11201688	Sáng 19/10	83	A2-912	
636	AEP0636	NGUYỄN DUY	HƯNG	11201690	Sáng 17/10	2	A2-912	
637	AEP0637	NGUYỄN HỮU	HƯNG	11201692	Chiều 18/10	80	A2-310	
638	AEP0638	NGUYỄN NGỌC	HƯNG	11201693	Sáng 18/10	29	A2-913	
639	AEP0639	NGUYỄN TUẤN	HƯNG	11205418	Sáng 18/10	53	A2-311	
640	AEP0640	NGUYỄN TRỌNG VIỆT	HƯNG	11205417	Chiều 17/10	21	A2-907	
641	AEP0641	TRỊNH DUY	HƯNG	11205420	Chiều 17/10	25	A2-903	
642	AEP0642	TRƯƠNG VŨ DUY	HƯNG	11205421	Sáng 19/10	91	A2-920	
643	AEP0643	VŨ QUÝ	HƯNG	11201702	Chiều 18/10	75	A2-304	
644	AEP0644	BÙI LIÊN	HƯƠNG	11201703	Chiều 18/10	74	A2-303	
645	AEP0645	CAO TRẦN THU	HƯƠNG	11201705	Chiều 18/10	67	A2-903	
646	AEP0646	NGÔ LAN	HƯƠNG	11201716	Sáng 18/10	39	A2-903	
647	AEP0647	NGÔ LAN	HƯƠNG	11205433	Sáng 18/10	37	A2-901	
648	AEP0648	NGÔ THỊ DIỆU	HƯƠNG	11201718	Sáng 18/10	43	A2-907	
649	AEP0649	NGÔ THU	HƯƠNG	11201719	Sáng 18/10	48	A2-305	
650	AEP0650	NGUYỄN MINH	HƯƠNG	11201721	Sáng 18/10	50	A2-307	
651	AEP0651	NGUYỄN THỊ MAI	HƯƠNG	11201732	Sáng 19/10	86	A2-915	
652	AEP0652	NGUYỄN THỊ MAI	HƯƠNG	11201731	Chiều 19/10	99	A2-912	
653	AEP0653	PHẠM THỊ MAI	HƯƠNG	11205448	Sáng 18/10	42	A2-906	
654	AEP0654	PHẠM THU	HƯƠNG	11201742	Sáng 19/10	88	A2-917	
655	AEP0655	PHẠM VŨ MAI	HƯƠNG	11201743	Chiều 19/10	104	A2-907	
656	AEP0656	THỊNH LAN	HƯƠNG	11201744	Sáng 18/10	27	A2-911	
657	AEP0657	TRẦN THỊ LAN	HƯƠNG	11201745	Chiều 18/10	77	A2-306	
658	AEP0658	NGUYỄN THU	HƯƠNG	11205458	Chiều 19/10	101	A2-914	
659	AEP0659	CHU QUỐC	KIÊN	11205640	Chiều 17/10	24	A2-904	
660	AEP0660	ĐỖ ĐẶNG TRUNG	KIÊN	11205642	Sáng 19/10	94	A2-903	

DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIỀN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO KHÓA 62 NĂM 2020

Môn thi: Phòng vấn

STT	SBD	Họ và	Tên	MÃ SV	Buổi	Bàn	Giảng đường	Ghi chú
661	AEP0661	NGUYỄN ĐỨC	KIÊN	11201980	Sáng 18/10	41	A2-905	
662	AEP0662	NGUYỄN SINH	KIÊN	11205646	Chiều 18/10	57	A2-913	
663	AEP0663	NGUYỄN TIẾN	KIÊN	11201981	Chiều 18/10	68	A2-904	
664	AEP0664	NGUYỄN TRUNG	KIÊN	11205649	Chiều 18/10	70	A2-906	
665	AEP0665	NGUYỄN TRUNG	KIÊN	11205651	Sáng 18/10	38	A2-902	
666	AEP0666	NGUYỄN TRUNG	KIÊN	11205648	Sáng 19/10	90	A2-919	
667	AEP0667	NGUYỄN XUÂN	KIÊN	11205652	Sáng 18/10	33	A2-917	
668	AEP0668	TRẦN VŨ	KIÊN	11205656	Sáng 18/10	27	A2-911	
669	AEP0669	VŨ MINH	KIỆT	11201995	Chiều 18/10	73	A2-302	
670	AEP0670	NGUYỄN HÀ PHAN	KHẢI	11205568	Sáng 18/10	44	A2-908	
671	AEP0671	TRẦN THIỆN	KHẢI	11205570	Chiều 17/10	15	A2-912	
672	AEP0672	LÊ NGỌC	KHANG	11205573	Chiều 18/10	59	A2-915	
673	AEP0673	LÂM MINH	KHANH	11205576	Chiều 17/10	26	A2-902	
674	AEP0674	NGUYỄN DIỆU	KHANH	11205578	Sáng 17/10	12	A2-903	
675	AEP0675	NGUYỄN HOÀNG NGỌC	KHANH	11201922	Sáng 18/10	52	A2-310	
676	AEP0676	NGUYỄN MAI	KHANH	11205579	Chiều 17/10	20	A2-908	
677	AEP0677	TRẦN LÊ	KHANH	11205584	Sáng 17/10	5	A2-915	
678	AEP0678	TRẦN THỊ TRANG	KHANH	11201926	Sáng 17/10	8	A2-907	
679	AEP0679	AN NGỌC	KHÁNH	11205585	Sáng 18/10	41	A2-905	
680	AEP0680	DƯƠNG VĂN	KHÁNH	11201936	Sáng 18/10	47	A2-304	
681	AEP0681	ĐINH GIA	KHÁNH	11205589	Chiều 17/10	23	A2-905	
682	AEP0682	LÊ BÁ NGỌC	KHÁNH	11205592	Sáng 18/10	35	A2-919	
683	AEP0683	NGUYỄN HUY BẢO	KHÁNH	11205602	Chiều 17/10	17	A2-914	
684	AEP0684	NGUYỄN NAM	KHÁNH	11205606	Sáng 19/10	85	A2-914	
685	AEP0685	NGUYỄN QUỐC	KHÁNH	11205608	Chiều 17/10	21	A2-907	
686	AEP0686	NGUYỄN VĂN	KHÁNH	11205613	Chiều 18/10	78	A2-307	
687	AEP0687	NGUYỄN VĂN	KHÁNH	11205611	Chiều 17/10	21	A2-907	
688	AEP0688	PHẠM MINH	KHÁNH	11205617	Sáng 17/10	13	A2-902	
689	AEP0689	PHAN BẢO	KHÁNH	11201946	Sáng 18/10	49	A2-306	
690	AEP0690	TRẦN ANH	KHOA	11205628	Chiều 17/10	19	A2-916	
691	AEP0691	DƯƠNG VÕ	KHÔI	11205629	Chiều 18/10	76	A2-305	
692	AEP0692	LÊ ĐĂNG	KHÔI	11201958	Chiều 18/10	81	A2-311	
693	AEP0693	NGUYỄN BÁ	KHÔI	11205630	Sáng 17/10	10	A2-905	

DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIỀN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO KHÓA 62 NĂM 2020

Môn thi: Phòng vấn

STT	SBD	Họ và	Tên	MÃ SV	Buổi	Bàn	Giảng đường	Ghi chú
694	AEP0694	NGUYỄN ĐÌNH NGUYỄN	KHÔI	11205632	Sáng 19/10	82	A2-911	
695	AEP0695	NGÔ MAI	KHUÊ	11205634	Chiều 17/10	18	A2-915	
696	AEP0696	NGUYỄN NGỌC MINH	KHUÊ	11205636	Sáng 17/10	3	A2-913	
697	AEP0697	TRẦN PHƯƠNG	LAM	11202001	Chiều 18/10	64	A2-920	
698	AEP0698	CHU HIẾU	LAN	11205682	Sáng 19/10	92	A2-901	
699	AEP0699	HOÀNG NGỌC	LAN	11202021	Sáng 18/10	51	A2-309	
700	AEP0700	NGUYỄN PHƯƠNG	LAN	11202028	Chiều 18/10	79	A2-309	
701	AEP0701	TRẦN HƯƠNG	LAN	11202036	Chiều 18/10	67	A2-903	
702	AEP0702	BÙI NGỌC	LÂM	11204087	Sáng 19/10	96	A2-905	
703	AEP0703	ĐÀO LÊ TÙNG	LÂM	11205668	Sáng 17/10	13	A2-902	
704	AEP0704	ĐẶNG KHÁNH	LÂM	11202002	Sáng 19/10	91	A2-920	
705	AEP0705	ĐINH PHÚC	LÂM	11202003	Chiều 18/10	60	A2-916	
706	AEP0706	ĐOÀN ĐỨC BẢO	LÂM	11205667	Sáng 18/10	49	A2-306	
707	AEP0707	NGUYỄN TRỊNH PHÚ	LÂM	11202009	Sáng 19/10	84	A2-913	
708	AEP0708	TRẦN BẢO	LÂM	11202015	Sáng 18/10	30	A2-914	
709	AEP0709	PHẠM NGỌC	LÂN	11205691	Sáng 18/10	36	A2-920	
710	AEP0710	NGUYỄN HỒNG	LÊ	11202048	Chiều 18/10	58	A2-914	
711	AEP0711	NGUYỄN NHẬT	LỆ	11201338	Chiều 19/10	104	A2-907	
712	AEP0712	TẠ HỒNG	LIÊN	11205702	Chiều 17/10	16	A2-913	
713	AEP0713	BÙI HẢI	LINH	11205705	Sáng 18/10	46	A2-303	
714	AEP0714	BÙI KHÁNH	LINH	11205708	Chiều 17/10	23	A2-905	
715	AEP0715	BÙI NGỌC	LINH	11202076	Sáng 18/10	45	A2-302	
716	AEP0716	BÙI PHƯƠNG	LINH	11205713	Chiều 18/10	59	A2-915	
717	AEP0717	BÙI PHƯƠNG	LINH	11202077	Sáng 19/10	87	A2-916	
718	AEP0718	BÙI PHƯƠNG	LINH	11205712	Sáng 18/10	32	A2-916	
719	AEP0719	BÙI THỊ MỸ	LINH	11202080	Sáng 18/10	40	A2-904	
720	AEP0720	BÙI THỊ THUỶ	LINH	11205714	Sáng 18/10	51	A2-309	
721	AEP0721	CAO KHÁNH	LINH	11205716	Chiều 17/10	15	A2-912	
722	AEP0722	DOÃN KHÁNH	LINH	11202112	Sáng 19/10	97	A2-906	
723	AEP0723	DƯƠNG TÔNG LAM	LINH	11205747	Chiều 18/10	80	A2-310	
724	AEP0724	ĐẶNG BẢO	LINH	11205721	Sáng 17/10	2	A2-912	
725	AEP0725	ĐẶNG NGỌC	LINH	11205722	Sáng 17/10	8	A2-907	
726	AEP0726	ĐẶNG PHƯƠNG	LINH	11202088	Sáng 18/10	53	A2-311	

DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIỀN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO KHÓA 62 NĂM 2020

Môn thi: Phòng vấn

STT	SBD	Họ và	Tên	MÃ SV	Buổi	Bàn	Giảng đường	Ghi chú
727	AEP0727	ĐINH DIỆU	LINH	11205729	Chiều 18/10	72	A2-908	
728	AEP0728	ĐINH KHÁNH	LINH	11205730	Sáng 17/10	9	A2-906	
729	AEP0729	ĐINH MAI PHƯƠNG	LINH	11205731	Sáng 17/10	1	A2-911	
730	AEP0730	ĐINH NGỌC	LINH	11202096	Chiều 18/10	65	A2-901	
731	AEP0731	ĐOÀN THỊ MAI	LINH	11202114	Sáng 18/10	31	A2-915	
732	AEP0732	ĐỖ GIA	LINH	11202103	Sáng 18/10	29	A2-913	
733	AEP0733	ĐỖ HOÀNG NGỌC	LINH	11205736	Chiều 17/10	14	A2-911	
734	AEP0734	ĐỖ PHƯƠNG	LINH	11205740	Chiều 17/10	24	A2-904	
735	AEP0735	ĐỖ VŨ HOÀNG	LINH	11202111	Chiều 19/10	100	A2-913	
736	AEP0736	HÀ THÙY	LINH	11202124	Chiều 18/10	78	A2-307	
737	AEP0737	HOÀNG DIỆU	LINH	11202128	Sáng 18/10	34	A2-918	
738	AEP0738	HOÀNG LÊ KHÁNH	LINH	11202130	Sáng 18/10	44	A2-908	
739	AEP0739	HOÀNG NGỌC KHÁNH	LINH	11205754	Sáng 17/10	2	A2-912	
740	AEP0740	KIỀU KHÁNH	LINH	11205759	Chiều 18/10	70	A2-906	
741	AEP0741	LÊ NGUYỄN DIỆU	LINH	11205765	Sáng 18/10	43	A2-907	
742	AEP0742	LÊ THỊ THÙY	LINH	11202148	Chiều 18/10	74	A2-303	
743	AEP0743	LÊ THÙY	LINH	11202151	Sáng 18/10	41	A2-905	
744	AEP0744	LƯƠNG DIỆU	LINH	11202153	Sáng 18/10	35	A2-919	
745	AEP0745	LƯU KHÁNH	LINH	11202156	Sáng 19/10	94	A2-903	
746	AEP0746	MAI NGỌC	LINH	11205777	Sáng 17/10	3	A2-913	
747	AEP0747	MAI VĂN	LINH	11202159	Chiều 18/10	78	A2-307	
748	AEP0748	MAI VŨ THÙY	LINH	11202160	Sáng 17/10	7	A2-908	
749	AEP0749	NGHIÊM THỊ KHÁNH	LINH	11202162	Sáng 18/10	50	A2-307	
750	AEP0750	NGÔ HOÀNG THÙY	LINH	11205783	Chiều 17/10	16	A2-913	
751	AEP0751	NGUYỄN DIỆU	LINH	11205787	Chiều 17/10	22	A2-906	
752	AEP0752	NGUYỄN DIỆU	LINH	11202172	Sáng 17/10	11	A2-904	
753	AEP0753	NGUYỄN DIỆU	LINH	11202173	Chiều 18/10	62	A2-918	
754	AEP0754	NGUYỄN DIỆU	LINH	11205791	Chiều 18/10	68	A2-904	
755	AEP0755	NGUYỄN DUY	LINH	11202175	Sáng 19/10	97	A2-906	
756	AEP0756	NGUYỄN DƯƠNG THẢO	LINH	11202174	Chiều 18/10	58	A2-914	
757	AEP0757	NGUYỄN GIA	LINH	11202176	Sáng 19/10	83	A2-912	
758	AEP0758	NGUYỄN HÀ	LINH	11202178	Chiều 18/10	71	A2-907	
759	AEP0759	NGUYỄN HẠNH	LINH	11202180	Chiều 17/10	25	A2-903	

DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIỀN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO KHÓA 62 NĂM 2020

Môn thi: Phòng vấn

STT	SBD	Họ và	Tên	MÃ SV	Buổi	Bàn	Giảng đường	Ghi chú
760	AEP0760	NGUYỄN HIỂU	LINH	11205799	Sáng 17/10	4	A2-914	
761	AEP0761	NGUYỄN KHÁNH	LINH	11202188	Sáng 19/10	87	A2-916	
762	AEP0762	NGUYỄN KHÁNH	LINH	11205807	Chiều 17/10	26	A2-902	
763	AEP0763	NGUYỄN KHÁNH	LINH	11205808	Sáng 18/10	50	A2-307	
764	AEP0764	NGUYỄN KHÁNH	LINH	11202191	Chiều 18/10	63	A2-919	
765	AEP0765	NGUYỄN LÊ DIỆU	LINH	11205812	Chiều 17/10	19	A2-916	
766	AEP0766	NGUYỄN MAI	LINH	11202195	Sáng 17/10	4	A2-914	
767	AEP0767	NGUYỄN MAI	LINH	11202197	Sáng 18/10	37	A2-901	
768	AEP0768	NGUYỄN PHƯƠNG	LINH	11202201	Chiều 18/10	66	A2-902	
769	AEP0769	NGUYỄN THẢO	LINH	11202211	Chiều 18/10	57	A2-913	
770	AEP0770	NGUYỄN THỊ DIỆU	LINH	11202220	Sáng 19/10	93	A2-902	
771	AEP0771	NGUYỄN THỊ HẢI	LINH	11202221	Chiều 19/10	98	A2-911	
772	AEP0772	NGUYỄN THỊ KHÁNH	LINH	11205831	Sáng 17/10	6	A2-916	
773	AEP0773	NGUYỄN THỊ MAI	LINH	11202222	Chiều 19/10	103	A2-908	
774	AEP0774	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	LINH	11202227	Sáng 18/10	32	A2-916	
775	AEP0775	NGUYỄN THÙY	LINH	11202243	Sáng 19/10	96	A2-905	
776	AEP0776	NGUYỄN TRẦN TÚ	LINH	11202245	Sáng 18/10	47	A2-304	
777	AEP0777	NGUYỄN VŨ THÙY	LINH	11205851	Chiều 17/10	18	A2-915	
778	AEP0778	PHẠM DIỆU	LINH	11202252	Sáng 19/10	90	A2-919	
779	AEP0779	PHẠM DIỆU	LINH	11202251	Chiều 18/10	69	A2-905	
780	AEP0780	PHẠM DIỆU	LINH	11202254	Sáng 18/10	52	A2-310	
781	AEP0781	PHẠM HẢI	LINH	11205856	Sáng 17/10	2	A2-912	
782	AEP0782	PHẠM NGỌC	LINH	11205861	Chiều 18/10	67	A2-903	
783	AEP0783	PHẠM THỊ MAI	LINH	11202263	Sáng 18/10	49	A2-306	
784	AEP0784	PHẠM THÙY	LINH	11202268	Chiều 18/10	64	A2-920	
785	AEP0785	PHẠM TRANG	LINH	11205867	Chiều 18/10	81	A2-311	
786	AEP0786	PHẠM TRÚC	LINH	11205868	Sáng 19/10	92	A2-901	
787	AEP0787	TRẦN ÁNH	LINH	11202285	Chiều 19/10	105	A2-906	
788	AEP0788	TRẦN DƯƠNG KHÁNH	LINH	11202287	Sáng 18/10	46	A2-303	
789	AEP0789	TRẦN HIỂU	LINH	11205884	Sáng 18/10	38	A2-902	
790	AEP0790	TRẦN KHÁNH	LINH	11205888	Sáng 18/10	37	A2-901	
791	AEP0791	TRẦN KHÁNH	LINH	11202290	Sáng 18/10	28	A2-912	
792	AEP0792	TRẦN KHÁNH	LINH	11205893	Sáng 18/10	42	A2-906	

DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIỀN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO KHÓA 62 NĂM 2020

Môn thi: Phòng vấn

STT	SBD	Họ và	Tên	MÃ SV	Buổi	Bàn	Giảng đường	Ghi chú
793	AEP0793	TRẦN LỮ KHÁNH	LINH	11202291	Chiều 19/10	99	A2-912	
794	AEP0794	TRẦN MAI	LINH	11202292	Sáng 18/10	36	A2-920	
795	AEP0795	TRẦN MAI	LINH	11202293	Chiều 18/10	61	A2-917	
796	AEP0796	TRẦN THỊ PHƯƠNG	LINH	11205902	Sáng 17/10	5	A2-915	
797	AEP0797	TRIỆU KHÁNH	LINH	11202310	Sáng 18/10	48	A2-305	
798	AEP0798	TRỊNH HÀ	LINH	11202311	Sáng 18/10	39	A2-903	
799	AEP0799	VŨ BÍCH	LINH	11205920	Sáng 19/10	95	A2-904	
800	AEP0800	VŨ DIỆU	LINH	11202315	Chiều 18/10	73	A2-302	
801	AEP0801	VŨ HÀ	LINH	11205922	Chiều 18/10	69	A2-905	
802	AEP0802	VŨ HIỀU	LINH	11202316	Chiều 18/10	64	A2-920	
803	AEP0803	VŨ KHÁNH	LINH	11205924	Chiều 19/10	101	A2-914	
804	AEP0804	VŨ KHÁNH	LINH	11202317	Chiều 18/10	80	A2-310	
805	AEP0805	VŨ KHÁNH	LINH	11205925	Chiều 18/10	56	A2-912	
806	AEP0806	VŨ PHƯƠNG	LINH	11205928	Chiều 18/10	68	A2-904	
807	AEP0807	VŨ PHƯƠNG	LINH	11205930	Sáng 18/10	35	A2-919	
808	AEP0808	DƯƠNG THUY	LINH	11202120	Chiều 18/10	75	A2-304	
809	AEP0809	HỒ HUYỀN	LINH	11202125	Chiều 18/10	76	A2-305	
810	AEP0810	ĐINH THỊ MAI	LOAN	11202323	Sáng 19/10	86	A2-915	
811	AEP0811	NGUYỄN PHƯƠNG	LOAN	11202326	Sáng 18/10	35	A2-919	
812	AEP0812	ĐẶNG VIỆT	LONG	11205938	Sáng 17/10	10	A2-905	
813	AEP0813	ĐỖ DUY	LONG	11205939	Chiều 18/10	66	A2-902	
814	AEP0814	LÊ THẮNG	LONG	11205945	Sáng 18/10	30	A2-914	
815	AEP0815	LÊ VŨ	LONG	11205946	Chiều 17/10	22	A2-906	
816	AEP0816	NGUYỄN ĐÌNH	LONG	11205950	Sáng 18/10	51	A2-309	
817	AEP0817	NGUYỄN ĐỨC	LONG	11202351	Sáng 18/10	47	A2-304	
818	AEP0818	NGUYỄN HOÀNG	LONG	11205952	Chiều 17/10	24	A2-904	
819	AEP0819	NGUYỄN HOÀNG	LONG	11202352	Sáng 18/10	40	A2-904	
820	AEP0820	NGUYỄN NGỌC	LONG	11202355	Chiều 18/10	78	A2-307	
821	AEP0821	NGUYỄN THÀNH	LONG	11202358	Sáng 18/10	50	A2-307	
822	AEP0822	NGUYỄN VĂN	LONG	11202360	Chiều 18/10	77	A2-306	
823	AEP0823	PHÙNG NGUYỄN NGỌC	LONG	11205960	Sáng 17/10	3	A2-913	
824	AEP0824	VŨ NGUYỄN MINH	LONG	11202368	Sáng 19/10	88	A2-917	
825	AEP0825	VŨ VĂN	LONG	11202370	Sáng 18/10	30	A2-914	

DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIỀN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO KHÓA 62 NĂM 2020

Môn thi: Phòng vấn

STT	SBD	Họ và	Tên	MÃ SV	Buổi	Bàn	Giảng đường	Ghi chú
826	AEP0826	TÀO HOÀNG	LỘC	11205936	Chiều 17/10	23	A2-905	
827	AEP0827	NGUYỄN TIẾN	LUẬT	11205966	Chiều 17/10	18	A2-915	
828	AEP0828	NGUYỄN TĂNG HIỀN	LƯƠNG	11205968	Sáng 18/10	44	A2-908	
829	AEP0829	VŨ THỊ	LƯƠNG	11202381	Chiều 19/10	106	A2-905	
830	AEP0830	ĐỖ PHƯƠNG	LY	11202392	Chiều 18/10	71	A2-907	
831	AEP0831	HOÀNG HƯƠNG	LY	11202395	Chiều 19/10	100	A2-913	
832	AEP0832	HOÀNG KHÁNH	LY	11205974	Chiều 18/10	79	A2-309	
833	AEP0833	HOÀNG PHƯƠNG	LY	11202396	Sáng 19/10	89	A2-918	
834	AEP0834	LÊ HÀ DIỆU	LY	11205975	Chiều 19/10	102	A2-915	
835	AEP0835	LƯƠNG KHÁNH	LY	11202400	Chiều 18/10	59	A2-915	
836	AEP0836	NGUYỄN HƯƠNG	LY	11205979	Sáng 19/10	94	A2-903	
837	AEP0837	NGUYỄN NGỌC	LY	11202411	Sáng 18/10	43	A2-907	
838	AEP0838	NGUYỄN NGỌC KHÁNH	LY	11208517	Chiều 19/10	103	A2-908	
839	AEP0839	NGUYỄN THỊ KHÁNH	LY	11202419	Sáng 18/10	41	A2-905	
840	AEP0840	TRẦN PHẠM PHƯƠNG	LY	11202425	Sáng 18/10	54	A2-312	
841	AEP0841	TRẦN THỊ KHÁNH	LY	11202426	Sáng 19/10	93	A2-902	
842	AEP0842	TRƯƠNG THỊ KHÁNH	LY	11205991	Sáng 19/10	85	A2-914	
843	AEP0843	BÙI THANH	MAI	11202435	Sáng 19/10	97	A2-906	
844	AEP0844	DƯƠNG QUỲNH	MAI	11202444	Sáng 19/10	91	A2-920	
845	AEP0845	ĐÀO PHƯƠNG	MAI	11206000	Chiều 18/10	55	A2-911	
846	AEP0846	ĐINH THỊ XUÂN	MAI	11202439	Chiều 17/10	19	A2-916	
847	AEP0847	ĐINH THÙY	MAI	11202440	Sáng 18/10	31	A2-915	
848	AEP0848	HOÀNG NGỌC	MAI	11202445	Chiều 18/10	66	A2-902	
849	AEP0849	HOÀNG THỊ XUÂN	MAI	11202447	Sáng 18/10	33	A2-917	
850	AEP0850	LÊ HOÀNG	MAI	11202449	Chiều 18/10	58	A2-914	
851	AEP0851	LÊ QUỲNH	MAI	11202454	Sáng 18/10	39	A2-903	
852	AEP0852	LÊ THỊ NGỌC	MAI	11202455	Sáng 19/10	90	A2-919	
853	AEP0853	NGUYỄN PHƯƠNG	MAI	11202462	Chiều 18/10	70	A2-906	
854	AEP0854	NGUYỄN THỊ NGỌC	MAI	11206023	Sáng 17/10	8	A2-907	
855	AEP0855	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	MAI	11202467	Sáng 18/10	32	A2-916	
856	AEP0856	NGUYỄN THỊ TUYẾT	MAI	11202474	Chiều 18/10	81	A2-311	
857	AEP0857	NGUYỄN THỊ THANH	MAI	11202470	Sáng 19/10	92	A2-901	
858	AEP0858	PHẠM NGỌC	MAI	11206026	Sáng 19/10	82	A2-911	

DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIỀN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO KHÓA 62 NĂM 2020

Môn thi: Phòng vấn

STT	SBD	Họ và	Tên	MÃ SV	Buổi	Bàn	Giảng đường	Ghi chú
859	AEP0859	PHẠM QUỲNH	MAI	11202477	Sáng 18/10	50	A2-307	
860	AEP0860	PHAN THỊ PHƯƠNG	MAI	11206030	Sáng 18/10	40	A2-904	
861	AEP0861	TRẦN SAO	MAI	11202486	Chiều 18/10	67	A2-903	
862	AEP0862	TRẦN THỊ NGỌC	MAI	11202488	Sáng 18/10	37	A2-901	
863	AEP0863	VŨ CHI	MAI	11206036	Sáng 17/10	12	A2-903	
864	AEP0864	VŨ NGỌC	MAI	11202494	Sáng 18/10	38	A2-902	
865	AEP0865	LÊ ĐỨC	MẠNH	11206039	Chiều 17/10	21	A2-907	
866	AEP0866	NGUYỄN ĐỨC	MẠNH	11206043	Sáng 17/10	1	A2-911	
867	AEP0867	NGUYỄN ĐỨC	MẠNH	11202505	Chiều 19/10	102	A2-915	
868	AEP0868	NGUYỄN ĐỨC	MẠNH	11202508	Sáng 18/10	51	A2-309	
869	AEP0869	VŨ ĐÌNH	MẠNH	11206052	Chiều 17/10	25	A2-903	
870	AEP0870	VŨ ĐỨC	MẠNH	11202516	Chiều 18/10	74	A2-303	
871	AEP0871	CHU HOÀNG	MINH	11206061	Sáng 17/10	10	A2-905	
872	AEP0872	DƯƠNG TUỆ	MINH	11202530	Chiều 18/10	68	A2-904	
873	AEP0873	DƯƠNG THÀNH	MINH	11206077	Sáng 19/10	87	A2-916	
874	AEP0874	ĐOÀN HỒNG	MINH	11202528	Sáng 18/10	46	A2-303	
875	AEP0875	ĐOÀN NGỌC	MINH	11206071	Chiều 17/10	18	A2-915	
876	AEP0876	ĐOÀN TUẤN	MINH	11202529	Sáng 19/10	86	A2-915	
877	AEP0877	ĐỖ DIỆU	MINH	11206067	Chiều 17/10	26	A2-902	
878	AEP0878	ĐỖ QUANG	MINH	11202526	Chiều 18/10	72	A2-908	
879	AEP0879	HOÀNG NGỌC	MINH	11206083	Chiều 17/10	16	A2-913	
880	AEP0880	KIỀU QUANG	MINH	11206087	Chiều 19/10	98	A2-911	
881	AEP0881	KIỀU QUANG	MINH	11202535	Sáng 18/10	49	A2-306	
882	AEP0882	LẠI QUANG	MINH	11206090	Chiều 17/10	20	A2-908	
883	AEP0883	LÊ LƯU NGỌC	MINH	11202542	Chiều 18/10	78	A2-307	
884	AEP0884	LÊ TỰ QUANG	MINH	11206099	Chiều 17/10	18	A2-915	
885	AEP0885	NGUYỄN ANH	MINH	11206105	Sáng 17/10	12	A2-903	
886	AEP0886	NGUYỄN ANH	MINH	11207544	Sáng 17/10	2	A2-912	
887	AEP0887	NGUYỄN ĐOÀN	MINH	11202548	Chiều 19/10	99	A2-912	
888	AEP0888	NGUYỄN HOÀNG	MINH	11206112	Sáng 19/10	94	A2-903	
889	AEP0889	NGUYỄN HỒNG	MINH	11202552	Chiều 18/10	60	A2-916	
890	AEP0890	NGUYỄN HỮU NGỌC	MINH	11202554	Chiều 18/10	62	A2-918	
891	AEP0891	NGUYỄN NGUYỆT	MINH	11206121	Chiều 17/10	15	A2-912	

DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIỀN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO KHÓA 62 NĂM 2020

Môn thi: Phòng vấn

STT	SBD	Họ và	Tên	MÃ SV	Buổi	Bàn	Giảng đường	Ghi chú
892	AEP0892	NGUYỄN NHẬT	MINH	11206123	Chiều 17/10	17	A2-914	
893	AEP0893	NGUYỄN QUANG	MINH	11202562	Sáng 18/10	27	A2-911	
894	AEP0894	NGUYỄN TÚ	MINH	11206130	Chiều 17/10	23	A2-905	
895	AEP0895	NGUYỄN TUẤN	MINH	11206133	Chiều 18/10	73	A2-302	
896	AEP0896	NGUYỄN THỊ HỒNG	MINH	11206127	Sáng 17/10	11	A2-904	
897	AEP0897	NGUYỄN THỊ HỒNG	MINH	11202565	Sáng 18/10	28	A2-912	
898	AEP0898	NGUYỄN THỊ NGỌC	MINH	11202566	Sáng 19/10	96	A2-905	
899	AEP0899	NGUYỄN TRÍ	MINH	11202570	Sáng 18/10	47	A2-304	
900	AEP0900	PHẠM ĐỨC	MINH	11206140	Chiều 17/10	22	A2-906	
901	AEP0901	PHẠM NGUYỄN DIỆU	MINH	11202578	Sáng 18/10	42	A2-906	
902	AEP0902	PHẠM THỊ NGỌC	MINH	11206146	Sáng 17/10	10	A2-905	
903	AEP0903	PHÙNG NHẬT	MINH	11202585	Chiều 18/10	57	A2-913	
904	AEP0904	QUẦN TRỌNG GIA	MINH	11202587	Chiều 17/10	14	A2-911	
905	AEP0905	TRẦN HỒNG	MINH	11206155	Chiều 17/10	19	A2-916	
906	AEP0906	TRẦN NHẬT	MINH	11202593	Sáng 19/10	84	A2-913	
907	AEP0907	TRẦN THỊ HỒNG	MINH	11202597	Chiều 19/10	105	A2-906	
908	AEP0908	TRẦN THỊ NGỌC	MINH	11206159	Sáng 17/10	5	A2-915	
909	AEP0909	BÙI SƠN	MINH	11206059	Sáng 17/10	9	A2-906	
910	AEP0910	HOÀNG MAI ĐỨC	MINH	11206082	Sáng 17/10	4	A2-914	
911	AEP0911	LÊ NHẬT	MINH	11206096	Chiều 17/10	24	A2-904	
912	AEP0912	NGUYỄN ĐỨC	MINH	11206108	Chiều 17/10	21	A2-907	
913	AEP0913	BÙI LÊ TRÀ	MY	11202609	Chiều 19/10	104	A2-907	
914	AEP0914	ĐẶNG HÀ	MY	11206168	Chiều 17/10	26	A2-902	
915	AEP0915	HOÀNG THỊ TRÀ	MY	11202616	Chiều 17/10	24	A2-904	
916	AEP0916	LÊ HỒNG	MY	11202618	Sáng 18/10	29	A2-913	
917	AEP0917	LÊ TRÀ	MY	11202620	Chiều 18/10	76	A2-305	
918	AEP0918	NGUYỄN HÀ	MY	11206183	Sáng 18/10	52	A2-310	
919	AEP0919	NGUYỄN HÀ	MY	11202626	Sáng 18/10	31	A2-915	
920	AEP0920	NGUYỄN HÀ	MY	11202628	Chiều 18/10	59	A2-915	
921	AEP0921	NGUYỄN HÀ	MY	11206186	Chiều 17/10	22	A2-906	
922	AEP0922	NGUYỄN HÀ	MY	11206181	Sáng 17/10	3	A2-913	
923	AEP0923	NGUYỄN NGỌC HÀ	MY	11202630	Sáng 18/10	34	A2-918	
924	AEP0924	NGUYỄN PHÙNG THẢO	MY	11206191	Sáng 17/10	6	A2-916	

DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIỀN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO KHÓA 62 NĂM 2020

Môn thi: Phòng vấn

STT	SBD	Họ và	Tên	MÃ SV	Buổi	Bàn	Giảng đường	Ghi chú
925	AEP0925	NGUYỄN THANH HÀ	MY	11202633	Sáng 19/10	85	A2-914	
926	AEP0926	NGUYỄN THỊ TRÀ	MY	11206195	Sáng 18/10	44	A2-908	
927	AEP0927	NGUYỄN TRÀ	MY	11206201	Sáng 18/10	30	A2-914	
928	AEP0928	NGUYỄN TRANG	MY	11202643	Chiều 18/10	80	A2-310	
929	AEP0929	PHẠM DIỄM	MY	11206206	Chiều 18/10	65	A2-901	
930	AEP0930	PHẠM HÀ	MY	11206207	Sáng 17/10	8	A2-907	
931	AEP0931	TRẦN TRÀ	MY	11202650	Sáng 19/10	94	A2-903	
932	AEP0932	NGUYỄN THỊ LÊ	NA	11206215	Sáng 18/10	32	A2-916	
933	AEP0933	DƯƠNG HOÀNG	NAM	11202661	Sáng 19/10	91	A2-920	
934	AEP0934	ĐỖ HOÀNG	NAM	11206216	Chiều 18/10	56	A2-912	
935	AEP0935	LÊ PHƯƠNG	NAM	11206220	Sáng 18/10	45	A2-302	
936	AEP0936	NGUYỄN HẢI	NAM	11206223	Sáng 18/10	48	A2-305	
937	AEP0937	NGUYỄN HẢI	NAM	11206222	Chiều 18/10	56	A2-912	
938	AEP0938	NGUYỄN HOÀNG	NAM	11206227	Chiều 17/10	20	A2-908	
939	AEP0939	NGUYỄN VŨ PHƯƠNG	NAM	11202683	Sáng 18/10	35	A2-919	
940	AEP0940	NGUYỄN VƯƠNG	NAM	11202684	Sáng 19/10	97	A2-906	
941	AEP0941	TẠ THÀNH	NAM	11206232	Chiều 17/10	23	A2-905	
942	AEP0942	TRẦN ĐỨC	NAM	11202688	Sáng 19/10	88	A2-917	
943	AEP0943	TRẦN KHÁNH	NAM	11206233	Sáng 17/10	2	A2-912	
944	AEP0944	TRẦN XUÂN	NAM	11206235	Chiều 19/10	106	A2-905	
945	AEP0945	VŨ HOÀNG	NAM	11206237	Chiều 17/10	19	A2-916	
946	AEP0946	VŨ THÀNH	NAM	11202693	Chiều 18/10	61	A2-917	
947	AEP0947	HỒ TUẤN	NINH	11206497	Sáng 18/10	46	A2-303	
948	AEP0948	HÀ THÁI THÚY	NGA	11202699	Chiều 18/10	70	A2-906	
949	AEP0949	HÀ VIỆT	NGA	11202701	Sáng 19/10	96	A2-905	
950	AEP0950	HOÀNG PHƯƠNG	NGA	11202702	Sáng 18/10	33	A2-917	
951	AEP0951	LƯU THANH	NGA	11202709	Chiều 18/10	69	A2-905	
952	AEP0952	NGUYỄN HẰNG	NGA	11206248	Sáng 17/10	13	A2-902	
953	AEP0953	NGUYỄN HƯƠNG	NGA	11202712	Sáng 19/10	92	A2-901	
954	AEP0954	NGUYỄN THỊ BÍCH	NGA	11206250	Sáng 18/10	43	A2-907	
955	AEP0955	PHẠM THU	NGA	11202721	Chiều 18/10	58	A2-914	
956	AEP0956	TRẦN THỊ THÚY	NGA	11202723	Chiều 19/10	103	A2-908	
957	AEP0957	CÁT THỊ THU	NGÂN	11206256	Chiều 18/10	63	A2-919	

DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIỀN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO KHÓA 62 NĂM 2020

Môn thi: Phòng vấn

STT	SBD	Họ và	Tên	MÃ SV	Buổi	Bàn	Giảng đường	Ghi chú
958	AEP0958	DƯƠNG THU	NGÂN	11202734	Chiều 18/10	75	A2-304	
959	AEP0959	ĐỖ NGUYỄN KIM	NGÂN	11202733	Sáng 18/10	37	A2-901	
960	AEP0960	HOÀNG THU	NGÂN	11202738	Sáng 19/10	89	A2-918	
961	AEP0961	KIỀU HẰNG	NGÂN	11206270	Sáng 18/10	34	A2-918	
962	AEP0962	LÊ THỊ BẢO	NGÂN	11202742	Sáng 19/10	91	A2-920	
963	AEP0963	LÊ THỊ THANH	NGÂN	11202743	Sáng 18/10	49	A2-306	
964	AEP0964	NGÔ THỊ THÙY	NGÂN	11202746	Chiều 19/10	98	A2-911	
965	AEP0965	NGUYỄN KHÁNH	NGÂN	11206279	Chiều 19/10	102	A2-915	
966	AEP0966	NGUYỄN LÊ THANH	NGÂN	11202749	Sáng 19/10	85	A2-914	
967	AEP0967	NGUYỄN PHƯƠNG	NGÂN	11207543	Chiều 18/10	59	A2-915	
968	AEP0968	NGUYỄN THỊ KIM	NGÂN	11202753	Chiều 18/10	67	A2-903	
969	AEP0969	NGUYỄN THỊ KIM	NGÂN	11206283	Chiều 17/10	17	A2-914	
970	AEP0970	NGUYỄN THỊ KIM	NGÂN	11202752	Sáng 18/10	33	A2-917	
971	AEP0971	NGUYỄN THỊ THU	NGÂN	11206284	Chiều 17/10	20	A2-908	
972	AEP0972	NGUYỄN THÙY	NGÂN	11202759	Sáng 18/10	40	A2-904	
973	AEP0973	PHẠM THẢO	NGÂN	11206288	Sáng 19/10	88	A2-917	
974	AEP0974	PHẠM THỊ THU	NGÂN	11202762	Sáng 18/10	31	A2-915	
975	AEP0975	PHƯƠNG HÀ	NGÂN	11206290	Chiều 18/10	55	A2-911	
976	AEP0976	TRẦN HÀ	NGÂN	11202768	Chiều 19/10	100	A2-913	
977	AEP0977	TRẦN THU	NGÂN	11202773	Sáng 17/10	11	A2-904	
978	AEP0978	VŨ THỊ KIM	NGÂN	11206295	Chiều 18/10	61	A2-917	
979	AEP0979	VŨ THỊ KHÁNH	NGÂN	11202776	Chiều 18/10	72	A2-908	
980	AEP0980	PHAN TUẤN	NGHĨA	11206309	Sáng 17/10	12	A2-903	
981	AEP0981	CAO BÁ	NGHĨA	11206299	Sáng 17/10	7	A2-908	
982	AEP0982	ĐÀO TRỌNG	NGHĨA	11206301	Chiều 17/10	18	A2-915	
983	AEP0983	HOÀNG TRUNG	NGHĨA	11206303	Sáng 17/10	1	A2-911	
984	AEP0984	NGUYỄN AN	NGHĨA	11202782	Sáng 19/10	82	A2-911	
985	AEP0985	NGUYỄN XUÂN	NGHĨA	11206307	Chiều 17/10	23	A2-905	
986	AEP0986	PHẠM TRỌNG	NGHĨA	11206308	Chiều 17/10	14	A2-911	
987	AEP0987	TRẦN GIA	NGHĨA	11206310	Sáng 19/10	90	A2-919	
988	AEP0988	NGUYỄN HUY	NGỌC	11202792	Sáng 19/10	93	A2-902	
989	AEP0989	BÙI KHÁNH	NGỌC	11206312	Chiều 17/10	22	A2-906	
990	AEP0990	BÙI MINH	NGỌC	11202795	Chiều 19/10	106	A2-905	

DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIỀN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO KHÓA 62 NĂM 2020

Môn thi: Phòng vấn

STT	SBD	Họ và	Tên	MÃ SV	Buổi	Bàn	Giảng đường	Ghi chú
991	AEP0991	DƯƠNG BẢO	NGỌC	11202809	Sáng 19/10	95	A2-904	
992	AEP0992	ĐẶNG THỊ PHƯƠNG	NGỌC	11206318	Chiều 18/10	66	A2-902	
993	AEP0993	ĐOÀN HỒNG	NGỌC	11202806	Sáng 19/10	83	A2-912	
994	AEP0994	ĐOÀN MINH	NGỌC	11206326	Chiều 17/10	17	A2-914	
995	AEP0995	KHƯƠNG MINH	NGỌC	11206334	Chiều 17/10	15	A2-912	
996	AEP0996	LÊ BẢO	NGỌC	11202821	Sáng 18/10	36	A2-920	
997	AEP0997	LÊ MAI	NGỌC	11202823	Chiều 19/10	101	A2-914	
998	AEP0998	LÊ MINH	NGỌC	11202824	Chiều 19/10	99	A2-912	
999	AEP0999	LÊ MINH	NGỌC	11206337	Chiều 17/10	25	A2-903	
1000	AEP1000	LÊ PHƯƠNG	NGỌC	11206338	Chiều 17/10	18	A2-915	
1001	AEP1001	NGÔ THỊ BÍCH	NGỌC	11206342	Chiều 18/10	79	A2-309	
1002	AEP1002	NGUYỄN ĐẶNG PHƯƠNG	NGỌC	11202842	Chiều 18/10	78	A2-307	
1003	AEP1003	NGUYỄN HẢI	NGỌC	11202844	Chiều 19/10	105	A2-906	
1004	AEP1004	NGUYỄN HỒNG	NGỌC	11202845	Sáng 18/10	28	A2-912	
1005	AEP1005	NGUYỄN MINH	NGỌC	11202850	Sáng 19/10	88	A2-917	
1006	AEP1006	NGUYỄN MINH	NGỌC	11202852	Chiều 17/10	19	A2-916	
1007	AEP1007	NGUYỄN MINH	NGỌC	11206348	Sáng 17/10	8	A2-907	
1008	AEP1008	NGUYỄN NHƯ MINH	NGỌC	11206350	Sáng 17/10	9	A2-906	
1009	AEP1009	NGUYỄN THỊ HÒA	NGỌC	11202861	Chiều 18/10	74	A2-303	
1010	AEP1010	NGUYỄN THỊ HỒNG	NGỌC	11202866	Sáng 19/10	85	A2-914	
1011	AEP1011	NGUYỄN THỊ MINH	NGỌC	11202868	Sáng 18/10	39	A2-903	
1012	AEP1012	PHẠM BẢO	NGỌC	11202871	Sáng 18/10	41	A2-905	
1013	AEP1013	TRẦN THỊ BÍCH	NGỌC	11202885	Chiều 18/10	56	A2-912	
1014	AEP1014	VŨ HOÀI	NGỌC	11202889	Chiều 18/10	77	A2-306	
1015	AEP1015	VƯƠNG HOÀNG MINH	NGỌC	11202896	Sáng 19/10	97	A2-906	
1016	AEP1016	VŨ THANH	NGỌC	11202892	Sáng 19/10	96	A2-905	
1017	AEP1017	ĐOÀN TRUNG	NGUYỄN	11202899	Chiều 18/10	64	A2-920	
1018	AEP1018	ĐỖ KHÔI	NGUYỄN	11206376	Chiều 18/10	57	A2-913	
1019	AEP1019	LẠI HOÀNG	NGUYỄN	11202900	Chiều 17/10	16	A2-913	
1020	AEP1020	LẠI PHÚC	NGUYỄN	11206381	Chiều 17/10	18	A2-915	
1021	AEP1021	NGUYỄN HẠNH	NGUYỄN	11202906	Sáng 18/10	51	A2-309	
1022	AEP1022	NGUYỄN THỊ BÌNH	NGUYỄN	11202909	Chiều 18/10	76	A2-305	
1023	AEP1023	NGUYỄN THUỶ	NGUYỄN	11202911	Sáng 18/10	42	A2-906	

DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIỀN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO KHÓA 62 NĂM 2020

Môn thi: Phòng vấn

STT	SBD	Họ và	Tên	MÃ SV	Buổi	Bàn	Giảng đường	Ghi chú
1024	AEP1024	NGUYỄN VĂN BÌNH	NGUYỄN	11202913	Sáng 18/10	35	A2-919	
1025	AEP1025	VŨ THỊ THẢO	NGUYỄN	11202920	Chiều 19/10	104	A2-907	
1026	AEP1026	NGUYỄN AN	NGUYỄN	11206385	Sáng 18/10	30	A2-914	
1027	AEP1027	NGUYỄN HẢI	NGUYỄN	11202905	Chiều 18/10	65	A2-901	
1028	AEP1028	CAO MINH	NGUYỆT	11202921	Sáng 18/10	32	A2-916	
1029	AEP1029	LÊ THỊ MINH	NGUYỆT	11202927	Chiều 18/10	62	A2-918	
1030	AEP1030	MAI ÁNH	NGUYỆT	11202928	Chiều 18/10	81	A2-311	
1031	AEP1031	NGUYỄN NỮ MINH	NGUYỆT	11206408	Sáng 17/10	6	A2-916	
1032	AEP1032	PHÙNG THỊ THANH	NHÂN	11206416	Sáng 18/10	46	A2-303	
1033	AEP1033	TRỊNH THỊ	NHÂN	11202949	Sáng 18/10	40	A2-904	
1034	AEP1034	TRẦN THỊ	NHÂN	11202950	Chiều 18/10	70	A2-906	
1035	AEP1035	PHAN XUÂN	NHẬT	11202953	Chiều 19/10	98	A2-911	
1036	AEP1036	NGUYỄN MINH	NHẬT	11202956	Chiều 18/10	71	A2-907	
1037	AEP1037	NGUYỄN THẾ	NHẬT	11202958	Sáng 18/10	54	A2-312	
1038	AEP1038	DƯƠNG YẾN	NHI	11206430	Chiều 17/10	20	A2-908	
1039	AEP1039	ĐẶNG LÂM	NHI	11206426	Chiều 17/10	14	A2-911	
1040	AEP1040	ĐỖ KHÁNH	NHI	11202968	Sáng 19/10	83	A2-912	
1041	AEP1041	ĐỖ YẾN	NHI	11202969	Sáng 18/10	34	A2-918	
1042	AEP1042	HOÀNG THẢO	NHI	11202970	Sáng 19/10	94	A2-903	
1043	AEP1043	KHÔNG THỊ YẾN	NHI	11202972	Sáng 18/10	38	A2-902	
1044	AEP1044	LÊ YẾN	NHI	11202978	Chiều 18/10	73	A2-302	
1045	AEP1045	LÊ YẾN	NHI	11202977	Sáng 18/10	43	A2-907	
1046	AEP1046	LƯƠNG YẾN	NHI	11206439	Sáng 17/10	13	A2-902	
1047	AEP1047	NGUYỄN ĐỖ YẾN	NHI	11202980	Sáng 18/10	38	A2-902	
1048	AEP1048	NGUYỄN HẠNH	NHI	11202982	Chiều 18/10	72	A2-908	
1049	AEP1049	NGUYỄN HOÀNG	NHI	11202983	Sáng 19/10	84	A2-913	
1050	AEP1050	NGUYỄN LAN	NHI	11202984	Sáng 18/10	48	A2-305	
1051	AEP1051	NGUYỄN LINH	NHI	11202987	Chiều 19/10	103	A2-908	
1052	AEP1052	NGUYỄN THỊ YẾN	NHI	11202992	Sáng 18/10	46	A2-303	
1053	AEP1053	NGUYỄN YẾN	NHI	11206448	Sáng 17/10	9	A2-906	
1054	AEP1054	TRẦN LAN	NHI	11202998	Sáng 18/10	50	A2-307	
1055	AEP1055	TRẦN THỊ HUYỀN	NHI	11206454	Sáng 17/10	3	A2-913	
1056	AEP1056	TRẦN THỊ THẢO	NHI	11206455	Sáng 18/10	45	A2-302	

DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIỀN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO KHÓA 62 NĂM 2020

Môn thi: Phòng vấn

STT	SBD	Họ và	Tên	MÃ SV	Buổi	Bàn	Giảng đường	Ghi chú
1057	AEP1057	VŨ NGUYỄN HƯƠNG	NHI	11206457	Sáng 18/10	39	A2-903	
1058	AEP1058	VŨ THẢO	NHI	11206458	Chiều 17/10	22	A2-906	
1059	AEP1059	VŨ THỊ LAN	NHI	11203001	Chiều 18/10	63	A2-919	
1060	AEP1060	ĐÀO HOA	NHUNG	11203010	Sáng 19/10	83	A2-912	
1061	AEP1061	ĐỖ HỒNG	NHUNG	11203013	Sáng 19/10	87	A2-916	
1062	AEP1062	LÊ THỊ TRANG	NHUNG	11203023	Chiều 18/10	77	A2-306	
1063	AEP1063	NGUYỄN HỒNG	NHUNG	11203025	Sáng 18/10	48	A2-305	
1064	AEP1064	NGUYỄN HUYỀN CẨM	NHUNG	11203027	Chiều 18/10	80	A2-310	
1065	AEP1065	NGUYỄN THỊ HỒNG	NHUNG	11203036	Chiều 19/10	105	A2-906	
1066	AEP1066	NGUYỄN THỊ HỒNG	NHUNG	11203034	Sáng 18/10	29	A2-913	
1067	AEP1067	NGUYỄN TRANG	NHUNG	11206486	Sáng 17/10	5	A2-915	
1068	AEP1068	NGUYỄN TRANG	NHUNG	11203043	Sáng 19/10	95	A2-904	
1069	AEP1069	PHẠM HỒNG	NHUNG	11203045	Chiều 18/10	69	A2-905	
1070	AEP1070	PHẠM HỒNG	NHUNG	11203046	Sáng 18/10	43	A2-907	
1071	AEP1071	PHẠM TRANG	NHUNG	11203051	Sáng 18/10	31	A2-915	
1072	AEP1072	TRẦN THỊ TUYẾT	NHUNG	11203063	Sáng 18/10	35	A2-919	
1073	AEP1073	TRẦN THỊ TRANG	NHUNG	11206493	Chiều 17/10	24	A2-904	
1074	AEP1074	VŨ THỊ CẨM	NHUNG	11203069	Chiều 18/10	59	A2-915	
1075	AEP1075	VŨ THỊ MAI	NHUNG	11206495	Sáng 19/10	86	A2-915	
1076	AEP1076	THÁI THỊ HẢI	NHU'	11206467	Chiều 18/10	67	A2-903	
1077	AEP1077	NGUYỄN PHƯƠNG	OANH	11203079	Sáng 18/10	30	A2-914	
1078	AEP1078	NGUYỄN ĐỨC HÀ	PHAN	11206505	Chiều 17/10	23	A2-905	
1079	AEP1079	ĐOÀN HỒNG	PHÁT	11203086	Sáng 18/10	44	A2-908	
1080	AEP1080	HOÀNG TUẤN	PHONG	11206511	Chiều 17/10	21	A2-907	
1081	AEP1081	LÊ HỒNG	PHONG	11206512	Sáng 17/10	5	A2-915	
1082	AEP1082	LÊ HUY	PHONG	11203096	Sáng 18/10	32	A2-916	
1083	AEP1083	NGUYỄN HOÀNG HẢI	PHONG	11203099	Chiều 18/10	78	A2-307	
1084	AEP1084	PHẠM NGHĨA	PHONG	11206517	Chiều 17/10	14	A2-911	
1085	AEP1085	PHẠM VĂN	PHONG	11206518	Sáng 17/10	11	A2-904	
1086	AEP1086	PHÙNG THANH	PHONG	11206520	Sáng 18/10	45	A2-302	
1087	AEP1087	VŨ HẢI	PHONG	11206523	Chiều 17/10	17	A2-914	
1088	AEP1088	CHÚC HỮU	PHÚC	11203112	Chiều 18/10	60	A2-916	
1089	AEP1089	DƯƠNG XUÂN	PHÚC	11203117	Sáng 19/10	84	A2-913	

DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIỀN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO KHÓA 62 NĂM 2020

Môn thi: Phòng vấn

STT	SBD	Họ và	Tên	MÃ SV	Buổi	Bàn	Giảng đường	Ghi chú
1090	AEP1090	NGUYỄN HỒNG	PHÚC	11203121	Sáng 19/10	95	A2-904	
1091	AEP1091	NGUYỄN THẾ	PHÚC	11203125	Sáng 19/10	94	A2-903	
1092	AEP1092	PHẠM TRƯỜNG	PHÚC	11206535	Chiều 19/10	99	A2-912	
1093	AEP1093	VĂN ĐÌNH	PHÚC	11203132	Chiều 19/10	106	A2-905	
1094	AEP1094	HOÀNG TRÍ	PHỤNG	11203134	Sáng 18/10	41	A2-905	
1095	AEP1095	ĐẶNG HỮU	PHƯỚC	11206538	Sáng 18/10	34	A2-918	
1096	AEP1096	HOÀNG MINH	PHƯỚC	11206539	Sáng 17/10	4	A2-914	
1097	AEP1097	CAO THỊ HOÀI	PHƯƠNG	11203146	Sáng 17/10	6	A2-916	
1098	AEP1098	DOÃN THANH	PHƯƠNG	11203155	Chiều 17/10	24	A2-904	
1099	AEP1099	DƯƠNG THU	PHƯƠNG	11206557	Chiều 17/10	19	A2-916	
1100	AEP1100	ĐINH THỊ MINH	PHƯƠNG	11203150	Sáng 19/10	88	A2-917	
1101	AEP1101	ĐỖ THU	PHƯƠNG	11206553	Sáng 17/10	2	A2-912	
1102	AEP1102	HOÀNG MINH	PHƯƠNG	11206561	Chiều 19/10	105	A2-906	
1103	AEP1103	LÊ THỊ MINH	PHƯƠNG	11203169	Sáng 17/10	12	A2-903	
1104	AEP1104	LƯƠNG MINH	PHƯƠNG	11206574	Chiều 17/10	26	A2-902	
1105	AEP1105	NGÔ MINH	PHƯƠNG	11203172	Sáng 19/10	97	A2-906	
1106	AEP1106	NGÔ THỊ MAI	PHƯƠNG	11206579	Chiều 19/10	98	A2-911	
1107	AEP1107	NGÔ VIỆT	PHƯƠNG	11206581	Sáng 18/10	42	A2-906	
1108	AEP1108	NGUYỄN HÀ	PHƯƠNG	11201159	Chiều 18/10	63	A2-919	
1109	AEP1109	NGUYỄN HÀ	PHƯƠNG	11206585	Chiều 17/10	20	A2-908	
1110	AEP1110	NGUYỄN HÀ	PHƯƠNG	11203176	Sáng 17/10	13	A2-902	
1111	AEP1111	NGUYỄN HÀ	PHƯƠNG	11206583	Chiều 17/10	15	A2-912	
1112	AEP1112	NGUYỄN HOÀI	PHƯƠNG	11203178	Sáng 18/10	36	A2-920	
1113	AEP1113	NGUYỄN LAN	PHƯƠNG	11206593	Sáng 17/10	8	A2-907	
1114	AEP1114	NGUYỄN MAI	PHƯƠNG	11203181	Chiều 18/10	56	A2-912	
1115	AEP1115	NGUYỄN MINH	PHƯƠNG	11203183	Sáng 19/10	92	A2-901	
1116	AEP1116	NGUYỄN MINH	PHƯƠNG	11203185	Chiều 18/10	67	A2-903	
1117	AEP1117	NGUYỄN THỊ MINH	PHƯƠNG	11206607	Sáng 17/10	9	A2-906	
1118	AEP1118	NGUYỄN THỊ NAM	PHƯƠNG	11203196	Chiều 17/10	22	A2-906	
1119	AEP1119	NGUYỄN VIỆT	PHƯƠNG	11203207	Sáng 18/10	35	A2-919	
1120	AEP1120	PHẠM HÀ	PHƯƠNG	11203209	Chiều 18/10	74	A2-303	
1121	AEP1121	PHẠM HÀ	PHƯƠNG	11206618	Sáng 17/10	4	A2-914	
1122	AEP1122	PHẠM MAI	PHƯƠNG	11203211	Sáng 18/10	49	A2-306	

DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIỀN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO KHÓA 62 NĂM 2020

Môn thi: Phòng vấn

STT	SBD	Họ và	Tên	MÃ SV	Buổi	Bàn	Giảng đường	Ghi chú
1123	AEP1123	PHẠM QUỲNH	PHƯƠNG	11203213	Sáng 18/10	27	A2-911	
1124	AEP1124	PHẠM THỊ NHÃ	PHƯƠNG	11206621	Chiều 18/10	65	A2-901	
1125	AEP1125	PHẠM THU	PHƯƠNG	11206625	Chiều 17/10	20	A2-908	
1126	AEP1126	TẠ QUỲNH	PHƯƠNG	11203221	Sáng 18/10	32	A2-916	
1127	AEP1127	TRẦN HÀ	PHƯƠNG	11206630	Sáng 19/10	83	A2-912	
1128	AEP1128	TRẦN LÊ THU	PHƯƠNG	11203227	Sáng 19/10	82	A2-911	
1129	AEP1129	TRẦN MAI	PHƯƠNG	11206633	Chiều 19/10	102	A2-915	
1130	AEP1130	TRẦN MAI	PHƯƠNG	11203230	Sáng 18/10	29	A2-913	
1131	AEP1131	TRẦN MINH	PHƯƠNG	11203232	Chiều 18/10	57	A2-913	
1132	AEP1132	TRẦN MINH	PHƯƠNG	11206635	Chiều 17/10	21	A2-907	
1133	AEP1133	TRẦN THỊ MAI	PHƯƠNG	11203236	Chiều 19/10	100	A2-913	
1134	AEP1134	TRẦN THỊ MINH	PHƯƠNG	11206639	Chiều 18/10	80	A2-310	
1135	AEP1135	TRẦN THỊ THU	PHƯƠNG	11203238	Chiều 19/10	101	A2-914	
1136	AEP1136	TRẦN THU	PHƯƠNG	11203241	Chiều 19/10	104	A2-907	
1137	AEP1137	TRINH MINH	PHƯƠNG	11203244	Sáng 18/10	53	A2-311	
1138	AEP1138	TRƯƠNG DUY	PHƯƠNG	11206644	Chiều 17/10	23	A2-905	
1139	AEP1139	VÕ LAN	PHƯƠNG	11206645	Sáng 19/10	86	A2-915	
1140	AEP1140	NGUYỄN THỊ HỒNG	PHƯƠNG	11206653	Chiều 17/10	14	A2-911	
1141	AEP1141	TRỊNH HỒNG	PHƯƠNG	11206655	Chiều 18/10	58	A2-914	
1142	AEP1142	HY DIỆU	PHƯƠNG	11206566	Chiều 17/10	17	A2-914	
1143	AEP1143	LÊ CHÍ	QUANG	11203109	Chiều 19/10	103	A2-908	
1144	AEP1144	LÊ ĐÀM MINH	QUANG	11206695	Sáng 17/10	1	A2-911	
1145	AEP1145	NGUYỄN MINH	QUANG	11206703	Chiều 17/10	26	A2-902	
1146	AEP1146	NGUYỄN NGỌC	QUANG	11206704	Chiều 18/10	62	A2-918	
1147	AEP1147	NGUYỄN NHẬT	QUANG	11206705	Chiều 18/10	64	A2-920	
1148	AEP1148	NGUYỄN TUẤN	QUANG	11206710	Sáng 18/10	46	A2-303	
1149	AEP1149	NGUYỄN TRẦN MINH	QUANG	11203297	Sáng 19/10	90	A2-919	
1150	AEP1150	NHÂM SỸ ĐỨC	QUANG	11203300	Chiều 18/10	61	A2-917	
1151	AEP1151	VƯƠNG LÊ	QUANG	11206718	Chiều 18/10	68	A2-904	
1152	AEP1152	ĐÀO LONG	QUẢN	11206657	Sáng 18/10	37	A2-901	
1153	AEP1153	ĐÀO MINH	QUẢN	11206658	Chiều 18/10	56	A2-912	
1154	AEP1154	ĐẶNG MINH	QUẢN	11203258	Sáng 18/10	43	A2-907	
1155	AEP1155	ĐỖ MINH	QUẢN	11203261	Sáng 19/10	93	A2-902	

DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIỀN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO KHÓA 62 NĂM 2020

Môn thi: Phòng vấn

STT	SBD	Họ và	Tên	MÃ SV	Buổi	Bàn	Giảng đường	Ghi chú
1156	AEP1156	HÀ HUY	QUẢN	11206661	Sáng 17/10	7	A2-908	
1157	AEP1157	HOÀNG ĐÌNH	QUẢN	11206662	Chiều 18/10	69	A2-905	
1158	AEP1158	HOÀNG MINH	QUẢN	11203263	Sáng 18/10	48	A2-305	
1159	AEP1159	KIỀU MẠNH	QUẢN	11203264	Chiều 18/10	75	A2-304	
1160	AEP1160	LÊ MINH	QUẢN	11203266	Sáng 18/10	51	A2-309	
1161	AEP1161	NGUYỄN ANH	QUẢN	11203270	Sáng 18/10	28	A2-912	
1162	AEP1162	NGUYỄN ANH	QUẢN	11203268	Sáng 18/10	39	A2-903	
1163	AEP1163	NGUYỄN CẢNH	QUẢN	11203271	Chiều 18/10	79	A2-309	
1164	AEP1164	NGUYỄN MINH	QUẢN	11206674	Chiều 18/10	81	A2-311	
1165	AEP1165	PHẠM MINH	QUẢN	11206679	Chiều 17/10	24	A2-904	
1166	AEP1166	TRẦN ĐẮC	QUẢN	11206684	Chiều 17/10	19	A2-916	
1167	AEP1167	TRẦN HOÀNG	QUẢN	11206686	Sáng 19/10	85	A2-914	
1168	AEP1168	ĐỖ HỒNG	QUẢN	11206659	Sáng 17/10	4	A2-914	
1169	AEP1169	NGUYỄN ANH	QUẢN	11203269	Sáng 18/10	52	A2-310	
1170	AEP1170	PHẠM HỒNG	QUÊ	11203309	Chiều 19/10	98	A2-911	
1171	AEP1171	NGUYỄN TRUNG	QUỐC	11206721	Sáng 19/10	95	A2-904	
1172	AEP1172	NGUYỄN VĂN	QUỐC	11203311	Chiều 18/10	55	A2-911	
1173	AEP1173	TRẦN ANH	QUỐC	11203312	Chiều 18/10	78	A2-307	
1174	AEP1174	PHẠM HỒNG NGỌC	QUÝ	11206726	Sáng 17/10	6	A2-916	
1175	AEP1175	TRẦN ĐỨC	QUÝ	11203317	Sáng 18/10	31	A2-915	
1176	AEP1176	ĐỖ HẠNH	QUYÊN	11203320	Sáng 18/10	33	A2-917	
1177	AEP1177	MAI TÔ	QUYÊN	11203325	Chiều 18/10	76	A2-305	
1178	AEP1178	PHẠM TÚ	QUYÊN	11203328	Sáng 19/10	87	A2-916	
1179	AEP1179	TRƯƠNG HOÀNG TÚ	QUYÊN	11206732	Sáng 18/10	40	A2-904	
1180	AEP1180	VŨ TRẦN THU	QUYÊN	11203330	Chiều 18/10	59	A2-915	
1181	AEP1181	NGUYỄN VĂN	QUYẾT	11203337	Chiều 18/10	66	A2-902	
1182	AEP1182	TRẦN ANH	QUYẾT	11203339	Sáng 18/10	48	A2-305	
1183	AEP1183	ĐẶNG THÚY	QUỲNH	11203350	Sáng 18/10	30	A2-914	
1184	AEP1184	ĐOÀN DIỄM	QUỲNH	11206740	Chiều 19/10	106	A2-905	
1185	AEP1185	ĐỖ XUÂN	QUỲNH	11206739	Chiều 18/10	72	A2-908	
1186	AEP1186	HOÀNG THỊ	QUỲNH	11203361	Sáng 18/10	34	A2-918	
1187	AEP1187	LÊ THỊ THANH	QUỲNH	11206744	Sáng 19/10	96	A2-905	
1188	AEP1188	LÊ THÚY	QUỲNH	11203369	Sáng 19/10	91	A2-920	

DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIỀN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO KHÓA 62 NĂM 2020

Môn thi: Phòng vấn

STT	SBD	Họ và	Tên	MÃ SV	Buổi	Bàn	Giảng đường	Ghi chú
1189	AEP1189	MAI NHƯ	QUỖNH	11203371	Sáng 19/10	92	A2-901	
1190	AEP1190	NGÔ DIỄM	QUỖNH	11203372	Chiều 18/10	65	A2-901	
1191	AEP1191	NGÔ THÚY	QUỖNH	11206746	Sáng 18/10	46	A2-303	
1192	AEP1192	NGUYỄN HỒNG	QUỖNH	11206798	Sáng 17/10	12	A2-903	
1193	AEP1193	NGUYỄN NHƯ	QUỖNH	11206754	Sáng 19/10	88	A2-917	
1194	AEP1194	NGUYỄN NHƯ	QUỖNH	11203380	Chiều 18/10	70	A2-906	
1195	AEP1195	NGUYỄN THỊ DẠ	QUỖNH	11203389	Chiều 18/10	62	A2-918	
1196	AEP1196	NGUYỄN THÚY	QUỖNH	11203400	Sáng 19/10	97	A2-906	
1197	AEP1197	NGUYỄN THÚY	QUỖNH	11203401	Chiều 19/10	98	A2-911	
1198	AEP1198	NGUYỄN XUÂN	QUỖNH	11203402	Chiều 18/10	57	A2-913	
1199	AEP1199	PHAN DIỄM PHƯƠNG	QUỖNH	11206763	Chiều 17/10	15	A2-912	
1200	AEP1200	VŨ PHƯƠNG	QUỖNH	11203421	Sáng 18/10	36	A2-920	
1201	AEP1201	VŨ THÚY	QUỖNH	11203423	Chiều 18/10	56	A2-912	
1202	AEP1202	PHẠM TUỆ	SA	11203425	Chiều 18/10	79	A2-309	
1203	AEP1203	DƯƠNG QUỐC	SƠN	11203440	Chiều 18/10	75	A2-304	
1204	AEP1204	HÀ MINH	SƠN	11201964	Sáng 19/10	84	A2-913	
1205	AEP1205	LÊ THÁI	SƠN	11203447	Chiều 18/10	71	A2-907	
1206	AEP1206	NGUYỄN HỒNG	SƠN	11206783	Sáng 17/10	9	A2-906	
1207	AEP1207	NGUYỄN HỮU	SƠN	11206784	Chiều 17/10	25	A2-903	
1208	AEP1208	NGUYỄN LÊ NAM	SƠN	11206785	Sáng 17/10	6	A2-916	
1209	AEP1209	NGUYỄN TUẤN	SƠN	11203455	Sáng 18/10	40	A2-904	
1210	AEP1210	NGUYỄN THÁI	SƠN	11203454	Sáng 18/10	29	A2-913	
1211	AEP1211	PHAN TRUNG	SƠN	11206795	Sáng 17/10	7	A2-908	
1212	AEP1212	TẠ XUÂN	SƠN	11203460	Chiều 18/10	61	A2-917	
1213	AEP1213	TRẦN BÙI MINH	SƠN	11206796	Sáng 17/10	3	A2-913	
1214	AEP1214	TRẦN MẠNH	SƠN	11206797	Chiều 17/10	20	A2-908	
1215	AEP1215	VŨ BÌNH	SƠN	11206799	Chiều 17/10	16	A2-913	
1216	AEP1216	TRẦN NGỌC	SƯƠNG	11203465	Sáng 19/10	93	A2-902	
1217	AEP1217	BÙI LÊ ĐAN	TÂM	11206804	Sáng 18/10	42	A2-906	
1218	AEP1218	ĐÀO THỊ THANH	TÂM	11206805	Chiều 18/10	63	A2-919	
1219	AEP1219	LÊ NGUYỄN THANH	TÂM	11203471	Chiều 18/10	55	A2-911	
1220	AEP1220	MAI TÔN MINH	TÂM	11206812	Sáng 19/10	85	A2-914	
1221	AEP1221	NGUYỄN THANH	TÂM	11206818	Sáng 19/10	86	A2-915	

DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIỀN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO KHÓA 62 NĂM 2020

Môn thi: Phòng vấn

STT	SBD	Họ và	Tên	MÃ SV	Buổi	Bàn	Giảng đường	Ghi chú
1222	AEP1222	NGUYỄN THỊ MINH	TÂM	11203481	Chiều 19/10	98	A2-911	
1223	AEP1223	NGUYỄN THU	TÂM	11206820	Chiều 17/10	21	A2-907	
1224	AEP1224	PHẠM MINH	TÂM	11206821	Chiều 18/10	77	A2-306	
1225	AEP1225	PHẠM THANH	TÂM	11203485	Chiều 18/10	78	A2-307	
1226	AEP1226	PHÙNG TUỆ	TÂM	11203487	Sáng 18/10	45	A2-302	
1227	AEP1227	TRẦN CÔNG	TÂM	11203488	Chiều 18/10	65	A2-901	
1228	AEP1228	TRẦN HƯƠNG	TÂM	11206825	Chiều 19/10	104	A2-907	
1229	AEP1229	NGUYỄN XUÂN	TÂN	11203503	Chiều 18/10	64	A2-920	
1230	AEP1230	ĐỖ THỦY	TIỀN	11203905	Sáng 18/10	39	A2-903	
1231	AEP1231	LÊ KHÁNH THỦY	TIỀN	11203907	Chiều 19/10	102	A2-915	
1232	AEP1232	NGUYỄN QUỐC	TIỀN	11203924	Sáng 18/10	35	A2-919	
1233	AEP1233	VŨ TRẦN	TIỀN	11203929	Sáng 18/10	44	A2-908	
1234	AEP1234	NGUYỄN THỊ	TÌNH	11203933	Chiều 18/10	60	A2-916	
1235	AEP1235	LÊ KHÁNH	TOÀN	11207133	Sáng 17/10	10	A2-905	
1236	AEP1236	TRẦN MINH	TOÀN	11203942	Chiều 18/10	69	A2-905	
1237	AEP1237	ĐẶNG MINH	TÚ	11208264	Chiều 18/10	55	A2-911	
1238	AEP1238	LÊ MINH	TÚ	11207329	Sáng 18/10	31	A2-915	
1239	AEP1239	NGÔ MINH	TÚ	11208273	Chiều 18/10	80	A2-310	
1240	AEP1240	NGUYỄN ANH	TÚ	11207333	Sáng 17/10	2	A2-912	
1241	AEP1241	NGUYỄN TOÀN	TÚ	11207336	Sáng 18/10	36	A2-920	
1242	AEP1242	PHAN ANH	TÚ	11208283	Sáng 17/10	5	A2-915	
1243	AEP1243	PHAN THỊ CẨM	TÚ	11208284	Sáng 17/10	13	A2-902	
1244	AEP1244	CAO DƯƠNG	TUẤN	11207347	Chiều 18/10	72	A2-908	
1245	AEP1245	HOÀNG ANH	TUẤN	11208297	Chiều 18/10	58	A2-914	
1246	AEP1246	LÊ HOÀNG	TUẤN	11207350	Chiều 18/10	67	A2-903	
1247	AEP1247	LÊ TRỊNH MINH	TUẤN	11208299	Chiều 18/10	74	A2-303	
1248	AEP1248	NGUYỄN ĐÌNH	TUẤN	11208303	Chiều 19/10	99	A2-912	
1249	AEP1249	NGUYỄN HOÀNG	TUẤN	11207355	Chiều 17/10	16	A2-913	
1250	AEP1250	NGUYỄN MINH	TUẤN	11208305	Chiều 18/10	76	A2-305	
1251	AEP1251	NGUYỄN QUỐC	TUẤN	11208307	Sáng 19/10	84	A2-913	
1252	AEP1252	PHẠM MINH	TUẤN	11207358	Chiều 17/10	20	A2-908	
1253	AEP1253	TRIỆU HOÀNG ANH	TUẤN	11208314	Sáng 18/10	50	A2-307	
1254	AEP1254	DƯƠNG LÂM	TUỆ	11208316	Chiều 18/10	70	A2-906	

DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIỀN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO KHÓA 62 NĂM 2020

Môn thi: Phòng vấn

STT	SBD	Họ và	Tên	MÃ SV	Buổi	Bàn	Giảng đường	Ghi chú
1255	AEP1255	LÊ ĐỨC THÁI	TUỆ	11208317	Sáng 18/10	32	A2-916	
1256	AEP1256	CAO HOÀNG	TÙNG	11208320	Chiều 18/10	73	A2-302	
1257	AEP1257	DƯƠNG QUANG	TÙNG	11208323	Chiều 19/10	100	A2-913	
1258	AEP1258	HOÀNG ĐÌNH	TÙNG	11208324	Sáng 19/10	82	A2-911	
1259	AEP1259	LÊ HOÀNG	TÙNG	11208325	Chiều 18/10	55	A2-911	
1260	AEP1260	LÊ XUÂN	TÙNG	11207371	Chiều 17/10	23	A2-905	
1261	AEP1261	NGUYỄN ANH	TÙNG	11208328	Sáng 18/10	27	A2-911	
1262	AEP1262	NGUYỄN DOANH	TÙNG	11208329	Chiều 19/10	101	A2-914	
1263	AEP1263	NGUYỄN KHÁNH	TÙNG	11208334	Chiều 18/10	59	A2-915	
1264	AEP1264	VŨ HOÀNG	TÙNG	11207384	Chiều 18/10	57	A2-913	
1265	AEP1265	VŨ HỮU	TÙNG	11208342	Sáng 19/10	85	A2-914	
1266	AEP1266	VŨ MẠNH	TÙNG	11207385	Chiều 18/10	63	A2-919	
1267	AEP1267	PHAN THỊ	TUYẾT	11207396	Sáng 19/10	88	A2-917	
1268	AEP1268	VŨ THỊ ÁNH	TUYẾT	11207397	Sáng 19/10	83	A2-912	
1269	AEP1269	ĐỖ NGỌC CÁT	TƯỜNG	11207386	Chiều 17/10	19	A2-916	
1270	AEP1270	NGUYỄN LAN	TƯỜNG	11207387	Chiều 17/10	14	A2-911	
1271	AEP1271	BÙI QUANG	THÁI	11203505	Sáng 19/10	89	A2-918	
1272	AEP1272	ĐÔNG QUANG	THÁI	11203508	Chiều 18/10	77	A2-306	
1273	AEP1273	NGUYỄN QUANG	THÁI	11203512	Sáng 18/10	38	A2-902	
1274	AEP1274	PHẠM CÔNG	THÁI	11203513	Chiều 18/10	72	A2-908	
1275	AEP1275	HOÀNG THANH	THANH	11203556	Chiều 18/10	75	A2-304	
1276	AEP1276	LÊ HUYỀN PHƯƠNG	THANH	11206848	Sáng 17/10	10	A2-905	
1277	AEP1277	LÊ NGỌC	THANH	11203557	Sáng 19/10	96	A2-905	
1278	AEP1278	LÊ NGỌC	THANH	11206849	Chiều 17/10	21	A2-907	
1279	AEP1279	LÊ THỊ PHƯƠNG	THANH	11203558	Chiều 19/10	104	A2-907	
1280	AEP1280	NGUYỄN CHÍ	THANH	11206852	Sáng 17/10	6	A2-916	
1281	AEP1281	NGUYỄN THANH	THANH	11203561	Chiều 18/10	71	A2-907	
1282	AEP1282	NGUYỄN XUÂN	THANH	11206863	Sáng 17/10	7	A2-908	
1283	AEP1283	ĐÌNH CÔNG	THÀNH	11203567	Sáng 18/10	28	A2-912	
1284	AEP1284	LỤC ĐÌNH CHÍ	THÀNH	11206872	Sáng 17/10	1	A2-911	
1285	AEP1285	NGÔ TIẾN	THÀNH	11203573	Chiều 18/10	74	A2-303	
1286	AEP1286	NGUYỄN ĐĂNG	THÀNH	11204156	Chiều 18/10	68	A2-904	
1287	AEP1287	NGUYỄN HIỆP	THÀNH	11203577	Sáng 18/10	51	A2-309	

DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIỀN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO KHÓA 62 NĂM 2020

Môn thi: Phòng vấn

STT	SBD	Họ và	Tên	MÃ SV	Buổi	Bàn	Giảng đường	Ghi chú
1288	AEP1288	NGUYỄN TẤT	THÀNH	11203579	Sáng 18/10	29	A2-913	
1289	AEP1289	NGUYỄN TIẾN	THÀNH	11203582	Chiều 18/10	80	A2-310	
1290	AEP1290	NGUYỄN TIẾN	THÀNH	11203581	Sáng 19/10	93	A2-902	
1291	AEP1291	NGUYỄN VĂN	THÀNH	11203586	Chiều 18/10	75	A2-304	
1292	AEP1292	NGUYỄN VIẾT	THÀNH	11206878	Sáng 17/10	12	A2-903	
1293	AEP1293	PHẠM TUẤN	THÀNH	11203591	Sáng 18/10	34	A2-918	
1294	AEP1294	TẠ TUẤN	THÀNH	11203594	Sáng 18/10	37	A2-901	
1295	AEP1295	TRẦN TRÍ	THÀNH	11206881	Sáng 17/10	3	A2-913	
1296	AEP1296	VŨ ĐỨC	THÀNH	11206885	Sáng 17/10	4	A2-914	
1297	AEP1297	VŨ QUỐC	THÀNH	11203599	Sáng 17/10	7	A2-908	
1298	AEP1298	VŨ TUẤN	THÀNH	11206889	Chiều 17/10	15	A2-912	
1299	AEP1299	NGUYỄN TIẾN	THÀNH	11206876	Chiều 18/10	60	A2-916	
1300	AEP1300	BÙI THU	THẢO	11203605	Sáng 19/10	97	A2-906	
1301	AEP1301	CAO THỊ PHƯƠNG	THẢO	11206896	Chiều 19/10	102	A2-915	
1302	AEP1302	DƯƠNG DIỆU	THẢO	11206913	Sáng 18/10	27	A2-911	
1303	AEP1303	DƯƠNG PHƯƠNG	THẢO	11206914	Chiều 18/10	62	A2-918	
1304	AEP1304	ĐÀO PHƯƠNG	THẢO	11206901	Chiều 17/10	14	A2-911	
1305	AEP1305	ĐẶNG PHƯƠNG	THẢO	11203608	Sáng 18/10	35	A2-919	
1306	AEP1306	ĐẶNG PHƯƠNG	THẢO	11203609	Sáng 19/10	84	A2-913	
1307	AEP1307	ĐẶNG THU	THẢO	11203610	Chiều 18/10	63	A2-919	
1308	AEP1308	ĐOÀN THỊ	THẢO	11203623	Sáng 19/10	87	A2-916	
1309	AEP1309	ĐỖ PHƯƠNG	THẢO	11203620	Sáng 19/10	94	A2-903	
1310	AEP1310	ĐỖ PHƯƠNG	THẢO	11203619	Chiều 18/10	79	A2-309	
1311	AEP1311	ĐỖ THỊ PHƯƠNG	THẢO	11206909	Sáng 19/10	82	A2-911	
1312	AEP1312	HÀ PHƯƠNG	THẢO	11203627	Chiều 18/10	77	A2-306	
1313	AEP1313	HOÀNG PHƯƠNG	THẢO	11206919	Chiều 18/10	64	A2-920	
1314	AEP1314	HOÀNG THANH	THẢO	11203635	Chiều 18/10	56	A2-912	
1315	AEP1315	HOÀNG THỊ PHƯƠNG	THẢO	11203639	Chiều 18/10	76	A2-305	
1316	AEP1316	LÊ PHƯƠNG	THẢO	11203643	Chiều 18/10	60	A2-916	
1317	AEP1317	LÊ PHƯƠNG	THẢO	11203644	Sáng 19/10	92	A2-901	
1318	AEP1318	LÊ PHƯƠNG	THẢO	11206926	Sáng 17/10	9	A2-906	
1319	AEP1319	LÊ THANH	THẢO	11203647	Sáng 19/10	83	A2-912	
1320	AEP1320	LƯƠNG PHƯƠNG	THẢO	11203653	Chiều 18/10	55	A2-911	

DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIỀN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO KHÓA 62 NĂM 2020

Môn thi: Phòng vấn

STT	SBD	Họ và	Tên	MÃ SV	Buổi	Bàn	Giảng đường	Ghi chú
1321	AEP1321	NGUYỄN HƯƠNG	THẢO	11206941	Chiều 19/10	106	A2-905	
1322	AEP1322	NGUYỄN PHƯƠNG	THẢO	11206947	Sáng 17/10	10	A2-905	
1323	AEP1323	NGUYỄN PHƯƠNG	THẢO	11203661	Chiều 17/10	17	A2-914	
1324	AEP1324	NGUYỄN PHƯƠNG	THẢO	11203660	Sáng 18/10	49	A2-306	
1325	AEP1325	NGUYỄN PHƯƠNG	THẢO	11203677	Chiều 19/10	99	A2-912	
1326	AEP1326	NGUYỄN PHƯƠNG	THẢO	11203671	Sáng 19/10	83	A2-912	
1327	AEP1327	NGUYỄN PHƯƠNG	THẢO	11203667	Sáng 19/10	85	A2-914	
1328	AEP1328	NGUYỄN PHƯƠNG	THẢO	11203663	Chiều 18/10	57	A2-913	
1329	AEP1329	NGUYỄN THANH	THẢO	11206962	Sáng 17/10	6	A2-916	
1330	AEP1330	NGUYỄN THỊ	THẢO	11203685	Chiều 19/10	101	A2-914	
1331	AEP1331	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	THẢO	11203699	Sáng 19/10	96	A2-905	
1332	AEP1332	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	THẢO	11203688	Chiều 18/10	72	A2-908	
1333	AEP1333	NGUYỄN THỊ THANH	THẢO	11203700	Chiều 18/10	58	A2-914	
1334	AEP1334	NGUYỄN THU HIỀN	THẢO	11206974	Sáng 17/10	13	A2-902	
1335	AEP1335	PHẠM ĐOÀN PHƯƠNG	THẢO	11203706	Chiều 18/10	63	A2-919	
1336	AEP1336	PHẠM HOÀNG MINH	THẢO	11206978	Sáng 17/10	12	A2-903	
1337	AEP1337	PHẠM PHƯƠNG	THẢO	11206982	Sáng 17/10	8	A2-907	
1338	AEP1338	PHẠM THANH	THẢO	11203712	Chiều 18/10	60	A2-916	
1339	AEP1339	PHẠM THANH	THẢO	11203711	Chiều 19/10	103	A2-908	
1340	AEP1340	PHẠM THỊ PHƯƠNG	THẢO	11203716	Chiều 18/10	80	A2-310	
1341	AEP1341	PHẠM THỊ PHƯƠNG	THẢO	11203719	Chiều 18/10	71	A2-907	
1342	AEP1342	PHẠM THU	THẢO	11203722	Chiều 18/10	65	A2-901	
1343	AEP1343	PHAN PHƯƠNG	THẢO	11203723	Sáng 18/10	40	A2-904	
1344	AEP1344	PHAN THỊ PHƯƠNG	THẢO	11203728	Chiều 18/10	61	A2-917	
1345	AEP1345	TÔNG PHƯƠNG	THẢO	11207721	Sáng 18/10	41	A2-905	
1346	AEP1346	TÔNG PHƯƠNG	THẢO	11203733	Chiều 18/10	66	A2-902	
1347	AEP1347	THÁI PHƯƠNG	THẢO	11206993	Sáng 19/10	86	A2-915	
1348	AEP1348	TRẦN NGỌC	THẢO	11202884	Sáng 19/10	90	A2-919	
1349	AEP1349	TRẦN PHƯƠNG	THẢO	11203739	Chiều 18/10	64	A2-920	
1350	AEP1350	TRẦN PHƯƠNG	THẢO	11203737	Sáng 19/10	88	A2-917	
1351	AEP1351	TRẦN PHƯƠNG	THẢO	11203741	Sáng 18/10	30	A2-914	
1352	AEP1352	TRẦN THU	THẢO	11207007	Sáng 19/10	82	A2-911	
1353	AEP1353	TRỊNH THU	THẢO	11203752	Chiều 19/10	105	A2-906	

DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIỀN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO KHÓA 62 NĂM 2020

Môn thi: Phòng vấn

STT	SBD	Họ và	Tên	MÃ SV	Buổi	Bàn	Giảng đường	Ghi chú
1354	AEP1354	VŨ THANH	THẢO	11207011	Chiều 17/10	20	A2-908	
1355	AEP1355	VŨ THỊ	THẢO	11203756	Chiều 18/10	65	A2-901	
1356	AEP1356	VŨ THỊ PHƯƠNG	THẢO	11203760	Chiều 19/10	100	A2-913	
1357	AEP1357	LÊ NHẬT	THẮNG	11206830	Sáng 17/10	11	A2-904	
1358	AEP1358	PHẠM MINH	THẮNG	11203526	Chiều 18/10	75	A2-304	
1359	AEP1359	ĐỖ MẠNH	THẮNG	11203531	Sáng 18/10	38	A2-902	
1360	AEP1360	NGUYỄN CÔNG	THẮNG	11203537	Chiều 18/10	70	A2-906	
1361	AEP1361	NGUYỄN ĐÌNH	THẮNG	11203538	Chiều 19/10	106	A2-905	
1362	AEP1362	NGUYỄN ĐỨC	THẮNG	11206832	Chiều 17/10	18	A2-915	
1363	AEP1363	NGUYỄN KHẮC HỮU	THẮNG	11206833	Sáng 18/10	45	A2-302	
1364	AEP1364	NGUYỄN TOÀN	THẮNG	11203544	Sáng 19/10	96	A2-905	
1365	AEP1365	NGUYỄN VŨ	THẮNG	11206835	Chiều 18/10	57	A2-913	
1366	AEP1366	VŨ NGUYỄN ĐỨC	THẮNG	11206839	Sáng 18/10	36	A2-920	
1367	AEP1367	NGUYỄN ĐỨC	THỊNH	11207019	Sáng 19/10	95	A2-904	
1368	AEP1368	QUÁCH ĐỨC	THỊNH	11207020	Sáng 17/10	4	A2-914	
1369	AEP1369	TƯỞNG ĐỨC	THỊNH	11207022	Sáng 17/10	6	A2-916	
1370	AEP1370	TRƯƠNG HUY	THỊNH	11207021	Chiều 17/10	15	A2-912	
1371	AEP1371	PHẠM ĐỨC	THỌ	11207031	Sáng 17/10	5	A2-915	
1372	AEP1372	ĐỒNG ANH	THƠ	11207026	Chiều 18/10	67	A2-903	
1373	AEP1373	HOÀNG LÊ ANH	THƠ	11203780	Chiều 17/10	24	A2-904	
1374	AEP1374	CAO HÀ	THU	11207034	Sáng 17/10	12	A2-903	
1375	AEP1375	NGUYỄN HÀ	THU	11203803	Sáng 19/10	84	A2-913	
1376	AEP1376	NGUYỄN HOÀI	THU	11203804	Chiều 18/10	77	A2-306	
1377	AEP1377	PHẠM THỊ HOÀI	THU	11207048	Chiều 19/10	104	A2-907	
1378	AEP1378	TRẦN HOÀI	THU	11207050	Sáng 17/10	13	A2-902	
1379	AEP1379	TRỊNH VŨ MINH	THU	11207054	Chiều 17/10	22	A2-906	
1380	AEP1380	NGUYỄN MINH	THỤ	11207079	Chiều 19/10	101	A2-914	
1381	AEP1381	ĐỖ ĐỨC	THUẬN	11203852	Chiều 18/10	60	A2-916	
1382	AEP1382	NGUYỄN THỊ BÍCH	THÙY	11204168	Sáng 18/10	28	A2-912	
1383	AEP1383	PHAN DIỆU	THÙY	11203892	Chiều 18/10	55	A2-911	
1384	AEP1384	ĐẶNG THANH	THÙY	11203895	Sáng 19/10	89	A2-918	
1385	AEP1385	NGÔ PHAN SONG	THÙY	11207107	Chiều 17/10	15	A2-912	
1386	AEP1386	NGUYỄN THANH	THÙY	11203900	Chiều 18/10	73	A2-302	

DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIỀN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO KHÓA 62 NĂM 2020

Môn thi: Phòng vấn

STT	SBD	Họ và	Tên	MÃ SV	Buổi	Bàn	Giảng đường	Ghi chú
1387	AEP1387	TẠ THU	THỦY	11203903	Chiều 18/10	62	A2-918	
1388	AEP1388	TRẦN BÍCH	THỦY	11207094	Sáng 17/10	5	A2-915	
1389	AEP1389	TRƯƠNG LÊ THU	THỦY	11207114	Sáng 17/10	3	A2-913	
1390	AEP1390	NGUYỄN LÊ	THÚY	11203898	Sáng 18/10	46	A2-303	
1391	AEP1391	NGUYỄN THANH	THÚY	11203884	Sáng 19/10	97	A2-906	
1392	AEP1392	ĐÀO ANH	THƯ	11207059	Chiều 17/10	17	A2-914	
1393	AEP1393	ĐẶNG ANH	THƯ	11203824	Sáng 19/10	93	A2-902	
1394	AEP1394	ĐỖ ANH	THƯ	11203826	Chiều 18/10	75	A2-304	
1395	AEP1395	LẠI ANH	THƯ	11203829	Chiều 18/10	56	A2-912	
1396	AEP1396	LÊ ANH	THƯ	11203832	Sáng 18/10	27	A2-911	
1397	AEP1397	NGUYỄN ANH	THƯ	11207065	Chiều 17/10	14	A2-911	
1398	AEP1398	NGUYỄN MINH	THƯ	11203840	Sáng 19/10	86	A2-915	
1399	AEP1399	NGUYỄN THỊ TUỆ	THƯ	11207069	Sáng 17/10	1	A2-911	
1400	AEP1400	TÔ ANH	THƯ	11207072	Sáng 17/10	6	A2-916	
1401	AEP1401	TRẦN ANH	THƯ	11203846	Chiều 18/10	74	A2-303	
1402	AEP1402	TRẦN ANH	THƯ	11207074	Chiều 17/10	25	A2-903	
1403	AEP1403	TRẦN ANH	THƯ	11203845	Chiều 18/10	68	A2-904	
1404	AEP1404	VŨ ANH	THƯ	11207076	Chiều 17/10	15	A2-912	
1405	AEP1405	VŨ ANH	THƯ	11207077	Sáng 17/10	9	A2-906	
1406	AEP1406	HOÀNG THỊ	THƯƠNG	11203858	Sáng 19/10	87	A2-916	
1407	AEP1407	TRẦN THỊ MINH	THY	11203904	Sáng 19/10	85	A2-914	
1408	AEP1408	LÊ THU	TRÀ	11207140	Chiều 18/10	71	A2-907	
1409	AEP1409	PHẠM THỊ HƯƠNG	TRÀ	11203958	Sáng 18/10	39	A2-903	
1410	AEP1410	TẠ XUÂN	TRÀ	11203960	Chiều 18/10	81	A2-311	
1411	AEP1411	VŨ SÔNG	TRÀ	11203963	Sáng 19/10	82	A2-911	
1412	AEP1412	AN QUỲNH	TRANG	11207164	Sáng 17/10	1	A2-911	
1413	AEP1413	CHU THỊ PHƯƠNG	TRANG	11203987	Sáng 18/10	37	A2-901	
1414	AEP1414	DƯƠNG QUỲNH	TRANG	11208012	Chiều 18/10	58	A2-914	
1415	AEP1415	ĐÀM THU	TRANG	11207168	Sáng 18/10	43	A2-907	
1416	AEP1416	ĐÀO THỊ NGỌC	TRANG	11207171	Chiều 17/10	22	A2-906	
1417	AEP1417	ĐẬU HOÀNG QUỲNH	TRANG	11203994	Sáng 18/10	32	A2-916	
1418	AEP1418	ĐẬU THỊ HẠ	TRANG	11203995	Chiều 18/10	76	A2-305	
1419	AEP1419	ĐINH HOÀNG THANH	TRANG	11207174	Chiều 18/10	68	A2-904	

DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIỀN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO KHÓA 62 NĂM 2020

Môn thi: Phòng vấn

STT	SBD	Họ và	Tên	MÃ SV	Buổi	Bàn	Giảng đường	Ghi chú
1420	AEP1420	ĐINH THU	TRANG	11204000	Chiều 18/10	59	A2-915	
1421	AEP1421	ĐOÀN PHAN QUỲNH	TRANG	11208007	Sáng 18/10	34	A2-918	
1422	AEP1422	HÀ QUỲNH	TRANG	11208015	Chiều 18/10	77	A2-306	
1423	AEP1423	HOÀNG MINH	TRANG	11208025	Sáng 18/10	30	A2-914	
1424	AEP1424	HOÀNG MINH	TRANG	11207184	Sáng 17/10	11	A2-904	
1425	AEP1425	HOÀNG QUỲNH	TRANG	11207187	Chiều 18/10	61	A2-917	
1426	AEP1426	HOÀNG THỊ MAI	TRANG	11207192	Chiều 18/10	63	A2-919	
1427	AEP1427	HOÀNG THU	TRANG	11208032	Sáng 19/10	92	A2-901	
1428	AEP1428	HOÀNG THUỶ	TRANG	11208033	Chiều 18/10	73	A2-302	
1429	AEP1429	HỒ MINH	TRANG	11207182	Chiều 18/10	56	A2-912	
1430	AEP1430	LẠI HÀ	TRANG	11207196	Chiều 18/10	72	A2-908	
1431	AEP1431	LÊ HÀ	TRANG	11208034	Chiều 19/10	101	A2-914	
1432	AEP1432	LÊ HUỲNH PHƯƠNG	TRANG	11207197	Sáng 17/10	4	A2-914	
1433	AEP1433	LÊ KIỀU	TRANG	11207198	Chiều 17/10	16	A2-913	
1434	AEP1434	LÊ MAI HÀ	TRANG	11207199	Sáng 18/10	42	A2-906	
1435	AEP1435	LÊ NGUYỄN QUỲNH	TRANG	11208039	Chiều 17/10	19	A2-916	
1436	AEP1436	LÊ THỊ KIỀU	TRANG	11207208	Chiều 18/10	74	A2-303	
1437	AEP1437	NÔNG THỊ THU	TRANG	11208128	Sáng 18/10	48	A2-305	
1438	AEP1438	NÔNG THU	TRANG	11207259	Chiều 18/10	57	A2-913	
1439	AEP1439	NGÔ QUỲNH	TRANG	11207214	Sáng 17/10	12	A2-903	
1440	AEP1440	NGUYỄN ĐOÀN YẾN	TRANG	11208063	Sáng 17/10	5	A2-915	
1441	AEP1441	NGUYỄN ĐỖ QUỲNH	TRANG	11207217	Sáng 18/10	36	A2-920	
1442	AEP1442	NGUYỄN HOÀNG	TRANG	11207220	Sáng 19/10	88	A2-917	
1443	AEP1443	NGUYỄN HUYỀN	TRANG	11208068	Chiều 19/10	102	A2-915	
1444	AEP1444	NGUYỄN LÊ NGÂN	TRANG	11207222	Sáng 17/10	6	A2-916	
1445	AEP1445	NGUYỄN PHAN VĂN	TRANG	11207228	Chiều 18/10	80	A2-310	
1446	AEP1446	NGUYỄN PHƯƠNG	TRANG	11207229	Chiều 19/10	106	A2-905	
1447	AEP1447	NGUYỄN QUỲNH	TRANG	11208083	Chiều 18/10	71	A2-907	
1448	AEP1448	NGUYỄN QUỲNH	TRANG	11207231	Sáng 19/10	87	A2-916	
1449	AEP1449	NGUYỄN QUỲNH	TRANG	11208080	Chiều 18/10	79	A2-309	
1450	AEP1450	NGUYỄN THỊ HUYỀN	TRANG	11208096	Chiều 18/10	75	A2-304	
1451	AEP1451	NGUYỄN THỊ THU	TRANG	11208103	Chiều 18/10	66	A2-902	
1452	AEP1452	NGUYỄN THU	TRANG	11208117	Sáng 18/10	28	A2-912	

DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIỀN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO KHÓA 62 NĂM 2020

Môn thi: Phòng vấn

STT	SBD	Họ và	Tên	MÃ SV	Buổi	Bàn	Giảng đường	Ghi chú
1453	AEP1453	NGUYỄN THU	TRANG	11207249	Sáng 17/10	13	A2-902	
1454	AEP1454	NGUYỄN THU ĐÀI	TRANG	11207251	Chiều 18/10	74	A2-303	
1455	AEP1455	NGUYỄN THÙY	TRANG	11208118	Chiều 18/10	62	A2-918	
1456	AEP1456	NGUYỄN THÙY	TRANG	11207252	Sáng 18/10	35	A2-919	
1457	AEP1457	NGUYỄN THÙY	TRANG	11208125	Chiều 18/10	56	A2-912	
1458	AEP1458	NGUYỄN THÙY	TRANG	11207256	Sáng 18/10	38	A2-902	
1459	AEP1459	PHẠM NHƯ	TRANG	11208131	Sáng 18/10	40	A2-904	
1460	AEP1460	PHẠM QUỲNH	TRANG	11208132	Sáng 18/10	27	A2-911	
1461	AEP1461	PHẠM QUỲNH	TRANG	11207262	Chiều 19/10	103	A2-908	
1462	AEP1462	PHẠM THÙY	TRANG	11208145	Chiều 18/10	81	A2-311	
1463	AEP1463	PHÙNG THỊ HÀ	TRANG	11208148	Sáng 19/10	83	A2-912	
1464	AEP1464	TÔ HẠNH	TRANG	11208153	Chiều 18/10	67	A2-903	
1465	AEP1465	TRẦN THỊ HÀ	TRANG	11208159	Sáng 19/10	84	A2-913	
1466	AEP1466	TRẦN THỊ QUỲNH	TRANG	11208162	Sáng 18/10	32	A2-916	
1467	AEP1467	TRẦN THỊ THU	TRANG	11208164	Sáng 19/10	96	A2-905	
1468	AEP1468	TRẦN THU	TRANG	11208171	Sáng 19/10	95	A2-904	
1469	AEP1469	TRỊNH VĂN	TRANG	11208176	Chiều 18/10	80	A2-310	
1470	AEP1470	TRƯƠNG THU	TRANG	11208177	Chiều 19/10	105	A2-906	
1471	AEP1471	VŨ QUỲNH	TRANG	11202788	Sáng 17/10	3	A2-913	
1472	AEP1472	VŨ QUỲNH	TRANG	11208179	Sáng 18/10	39	A2-903	
1473	AEP1473	VŨ THU	TRANG	11208183	Sáng 18/10	29	A2-913	
1474	AEP1474	HOÀNG THỊ THÙY	TRANG	11208030	Chiều 18/10	79	A2-309	
1475	AEP1475	ĐẶNG THỊ NGỌC	TRÂM	11203965	Sáng 18/10	45	A2-302	
1476	AEP1476	LÊ NGỌC	TRÂM	11207155	Chiều 17/10	20	A2-908	
1477	AEP1477	NGUYỄN NGỌC	TRÂM	11203969	Chiều 18/10	76	A2-305	
1478	AEP1478	NGUYỄN NGỌC	TRÂM	11203970	Chiều 18/10	56	A2-912	
1479	AEP1479	PHẠM NGỌC	TRÂM	11203974	Chiều 18/10	60	A2-916	
1480	AEP1480	NGUYỄN LAM	TRÂN	11203976	Chiều 18/10	68	A2-904	
1481	AEP1481	LÊ MINH	TRÍ	11208188	Sáng 18/10	31	A2-915	
1482	AEP1482	NGUYỄN VIỆT	TRINH	11208204	Sáng 19/10	93	A2-902	
1483	AEP1483	PHẠM THỊ KIỀU	TRINH	11208205	Sáng 18/10	43	A2-907	
1484	AEP1484	ĐÀO THỊ THANH	TRÚC	11207303	Chiều 17/10	21	A2-907	
1485	AEP1485	ĐẶNG THANH	TRÚC	11207302	Sáng 18/10	39	A2-903	

DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIỀN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO KHÓA 62 NĂM 2020

Môn thi: Phòng vấn

STT	SBD	Họ và	Tên	MÃ SV	Buổi	Bàn	Giảng đường	Ghi chú
1486	AEP1486	NGUYỄN THANH	TRÚC	11208217	Sáng 18/10	42	A2-906	
1487	AEP1487	TRẦN GIA	TRÚC	11208219	Chiều 18/10	77	A2-306	
1488	AEP1488	ĐỖ QUỐC	TRUNG	11207311	Chiều 17/10	14	A2-911	
1489	AEP1489	LÊ THẾ	TRUNG	11207313	Chiều 18/10	65	A2-901	
1490	AEP1490	NGUYỄN CAO	TRUNG	11208230	Chiều 18/10	66	A2-902	
1491	AEP1491	NGUYỄN TIẾN	TRUNG	11207315	Chiều 17/10	16	A2-913	
1492	AEP1492	NGUYỄN VĂN	TRUNG	11208236	Chiều 19/10	104	A2-907	
1493	AEP1493	PHAN THÀNH	TRUNG	11208239	Chiều 18/10	64	A2-920	
1494	AEP1494	QUẦN ĐỨC	TRUNG	11208240	Sáng 18/10	41	A2-905	
1495	AEP1495	THÁI VIỆT	TRUNG	11208242	Chiều 18/10	75	A2-304	
1496	AEP1496	TRẦN ĐĂNG	TRUNG	11208244	Sáng 19/10	90	A2-919	
1497	AEP1497	TRẦN QUỐC	TRUNG	11208245	Sáng 19/10	86	A2-915	
1498	AEP1498	TRẦN THẾ	TRUNG	11208247	Chiều 18/10	55	A2-911	
1499	AEP1499	TRỊNH ĐẮC	TRUNG	11207318	Chiều 18/10	71	A2-907	
1500	AEP1500	NGUYỄN HUY	TRƯỜNG	11207320	Chiều 17/10	16	A2-913	
1501	AEP1501	CHÉ THỊ PHƯƠNG	UYÊN	11207399	Chiều 18/10	61	A2-917	
1502	AEP1502	ĐỖ TÚ	UYÊN	11207401	Sáng 17/10	1	A2-911	
1503	AEP1503	LÂM THỊ THẢO	UYÊN	11208371	Sáng 18/10	44	A2-908	
1504	AEP1504	NGUYỄN HOÀNG	UYÊN	11207404	Chiều 17/10	17	A2-914	
1505	AEP1505	NGUYỄN NGỌC BẢO	UYÊN	11208374	Sáng 18/10	28	A2-912	
1506	AEP1506	NGUYỄN PHẠM THU	UYÊN	11208376	Chiều 19/10	103	A2-908	
1507	AEP1507	NGUYỄN PHƯƠNG	UYÊN	11207405	Chiều 19/10	101	A2-914	
1508	AEP1508	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	UYÊN	11208381	Chiều 18/10	73	A2-302	
1509	AEP1509	NGUYỄN THỊ TÚ	UYÊN	11208385	Sáng 19/10	92	A2-901	
1510	AEP1510	NGUYỄN THU	UYÊN	11208389	Chiều 18/10	55	A2-911	
1511	AEP1511	PHẠM NGỌC PHƯƠNG	UYÊN	11208391	Sáng 18/10	30	A2-914	
1512	AEP1512	PHẠM TÔ	UYÊN	11207411	Sáng 17/10	11	A2-904	
1513	AEP1513	VŨ TÔ	UYÊN	11208402	Sáng 19/10	87	A2-916	
1514	AEP1514	HOÀNG NGỌC	VĂN	11208408	Sáng 18/10	31	A2-915	
1515	AEP1515	LÊ HỒNG	VĂN	11208411	Chiều 18/10	64	A2-920	
1516	AEP1516	NGUYỄN HẢI	VĂN	11208414	Sáng 19/10	83	A2-912	
1517	AEP1517	NGUYỄN PHAN MỸ	VĂN	11208416	Sáng 18/10	34	A2-918	
1518	AEP1518	NGUYỄN THANH	VĂN	11207426	Sáng 18/10	40	A2-904	

DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIỀN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO KHÓA 62 NĂM 2020

Môn thi: Phòng vấn

STT	SBD	Họ và	Tên	MÃ SV	Buổi	Bàn	Giảng đường	Ghi chú
1519	AEP1519	NGUYỄN THẢO	VÂN	11208418	Sáng 19/10	93	A2-902	
1520	AEP1520	NGUYỄN THẢO	VÂN	11207428	Sáng 19/10	95	A2-904	
1521	AEP1521	NGUYỄN THỊ THẢO	VÂN	11208427	Chiều 18/10	66	A2-902	
1522	AEP1522	NGUYỄN THÙY	VÂN	11208431	Sáng 18/10	27	A2-911	
1523	AEP1523	TRẦN ÁNH	VÂN	11208437	Sáng 18/10	32	A2-916	
1524	AEP1524	TRẦN THẢO	VÂN	11208439	Chiều 18/10	62	A2-918	
1525	AEP1525	ĐẶNG KHÁNH	VI	11208450	Chiều 18/10	68	A2-904	
1526	AEP1526	NGUYỄN THANH	VI	11207443	Sáng 17/10	10	A2-905	
1527	AEP1527	PHẠM DIỆU	VI	11208457	Chiều 18/10	60	A2-916	
1528	AEP1528	TRẦN HÀ	VI	11207448	Sáng 17/10	13	A2-902	
1529	AEP1529	NGUYỄN LÊ	VI	11208454	Chiều 18/10	69	A2-905	
1530	AEP1530	ĐÀO QUỐC	VIỆT	11208462	Sáng 19/10	84	A2-913	
1531	AEP1531	HÀ QUỐC	VIỆT	11207450	Sáng 17/10	4	A2-914	
1532	AEP1532	LÊ QUỐC	VIỆT	11207451	Sáng 18/10	36	A2-920	
1533	AEP1533	NGUYỄN QUỐC	VIỆT	11207453	Chiều 18/10	57	A2-913	
1534	AEP1534	ĐÀO ĐỨC	VINH	11208474	Chiều 17/10	15	A2-912	
1535	AEP1535	HOÀNG QUANG	VINH	11208476	Sáng 19/10	82	A2-911	
1536	AEP1536	LƯU PHÚ	VINH	11207460	Sáng 17/10	5	A2-915	
1537	AEP1537	NGUYỄN ĐẠI THÀNH	VINH	11208479	Chiều 19/10	99	A2-912	
1538	AEP1538	NGUYỄN HOÀNG	VINH	11208480	Chiều 18/10	58	A2-914	
1539	AEP1539	NGUYỄN THÀNH	VINH	11208483	Sáng 19/10	94	A2-903	
1540	AEP1540	NGUYỄN THÀNH	VINH	11208484	Chiều 19/10	104	A2-907	
1541	AEP1541	TRƯƠNG THẾ	VINH	11208487	Chiều 19/10	102	A2-915	
1542	AEP1542	HOÀNG NGUYỄN LÊ	VŨ	11207474	Chiều 18/10	81	A2-311	
1543	AEP1543	LƯU QUANG MINH	VŨ	11208495	Sáng 18/10	35	A2-919	
1544	AEP1544	LƯU XUÂN	VŨ	11208496	Sáng 18/10	34	A2-918	
1545	AEP1545	NGUYỄN NGỌC	VŨ	11208498	Sáng 18/10	31	A2-915	
1546	AEP1546	PHẠM LONG	VŨ	11207479	Chiều 17/10	18	A2-915	
1547	AEP1547	PHẠM QUANG	VŨ	11207480	Sáng 18/10	30	A2-914	
1548	AEP1548	BÙI NGỌC	VY	11207490	Chiều 18/10	61	A2-917	
1549	AEP1549	ĐINH HÀ	VY	11207493	Sáng 17/10	11	A2-904	
1550	AEP1550	ĐOÀN THÚY	VY	11208511	Sáng 18/10	28	A2-912	
1551	AEP1551	ĐỖ HỒNG	VY	11208510	Sáng 18/10	27	A2-911	

DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIỀN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO KHÓA 62 NĂM 2020

Môn thi: Phòng vấn

STT	SBD	Họ và	Tên	MÃ SV	Buổi	Bàn	Giảng đường	Ghi chú
1552	AEP1552	LƯƠNG QUỲNH	VY	11208513	Chiều 18/10	56	A2-912	
1553	AEP1553	NGUYỄN HOÀNG	VY	11208514	Sáng 18/10	41	A2-905	
1554	AEP1554	NGUYỄN LÊ KHÁNH	VY	11208516	Chiều 18/10	61	A2-917	
1555	AEP1555	NGUYỄN THỊ HỒNG	VY	11208519	Chiều 18/10	79	A2-309	
1556	AEP1556	PHAN KHÁNH	VY	11207502	Chiều 18/10	75	A2-304	
1557	AEP1557	TRỊNH THỊ KHÁNH	VY	11208528	Chiều 18/10	66	A2-902	
1558	AEP1558	ĐỖ HÀ	XUYỀN	1128536	Sáng 18/10	29	A2-913	
1559	AEP1559	ĐỖ MINH	YẾN	11208544	Sáng 19/10	85	A2-914	
1560	AEP1560	HOÀNG PHI	YẾN	11208550	Chiều 18/10	79	A2-309	
1561	AEP1561	LÊ THỊ	YẾN	11208554	Chiều 18/10	71	A2-907	
1562	AEP1562	NGUYỄN HẢI	YẾN	11207527	Chiều 18/10	65	A2-901	
1563	AEP1563	NGUYỄN HẢI	YẾN	11207528	Sáng 17/10	1	A2-911	
1564	AEP1564	PHAN VÂN	YẾN	11208569	Chiều 18/10	62	A2-918	
1565	AEP1565	TRẦN THỊ HỒNG	YẾN	11208574	Chiều 18/10	60	A2-916	
1566	AEP1566	ĐINH MINH	TÙNG	11208321	Sáng 18/10	33	A2-917	

Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2020

TL HIỆU TRƯỞNG

VIỆN TRƯỞNG V. ĐTTT, CLC & POHE



TS. Vũ Văn Ngọc